

MỤC LỤC

THÔNGIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2
BỐI CẢNH THỊ TRƯỜNG	4
I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	7
II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	12
III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	15
1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009.....	15
2. Báo cáo tình hình tài chính	20
3. Các tiến bộ đạt được	20
4. Kế hoạch phát triển 2010.....	21
IV. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	27
1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty.....	27
2. Công ty có quyền biểu quyết trên 50%	27
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	37
1. Cơ cấu tổ chức	37
2. Lý lịch của các thành viên Ban điều hành.....	38
3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm.....	41
4. Quyền lợi của Ban Điều hành (Ban Tổng Giám đốc).....	41
5. Số lượng CBNV và chính sách đối với người lao động.....	41
6. Thay đổi Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Thành viên Ban TGD, KTT ...	42
VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	44
1. Thông tin Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc:	44
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn	46

THÔNGIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý cổ đông,

Kính thưa đại hội,

Dư chấn của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 vẫn ảnh hưởng và gây nhiều bất lợi cho kinh doanh. Nhiều doanh nghiệp, kể cả những thương hiệu hàng đầu trên thế giới đã không chèo chống nổi qua cơn sóng gió, đành phải chấp nhận phá sản.

Tuy nhiên, với những chính sách điều hành kinh tế vĩ mô kịp thời và linh hoạt của Đảng và Chính phủ (bắt đầu từ quý 2/2009), các doanh nghiệp Việt Nam cũng được hỗ trợ đáng kể để tồn tại và phát triển.

Tập đoàn Mai Linh đã trụ vững qua giai đoạn khó khăn nhất nhờ quyết sách cốt lõi là “Tổng hoà các lợi ích giữa Khách hàng - Doanh nghiệp - Trách nhiệm Xã hội”. Cũng vì lẽ đó, Mai Linh vẫn giữ được lòng tin và sự tín nhiệm của khách hàng, tuy rằng lợi ích của doanh nghiệp thời kỳ này phần nào chưa thoả mãn như mong muốn.

Năm qua, tận dụng sự hỗ trợ từ chính sách vĩ mô của Nhà nước, Mai Linh đã tăng tốc đầu tư vào phương tiện vận tải. Mặc dù gặp không ít khó khăn về nguồn vốn, toàn hệ thống chúng ta đã đầu tư ròng được 3.358 phương tiện, trị giá 924,5 tỷ đồng.

Chúng ta đã phải chịu chi phí vốn khá lớn vào đầu tư phương tiện – do không tăng được vốn chủ sở hữu, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận thể hiện trên báo cáo tài chính của năm hiện hành. Tuy nhiên, đây lại là lợi nhuận tiềm tàng cho tương lai 2010 - 2015 - vòng đời tài sản sinh lợi được đầu tư vào năm 2009 - nếu so sánh hiện giá tài sản đầu tư được tính vào giá thành sản phẩm dịch vụ (thuận lợi từ giảm thuế, lệ phí trước bạ, hỗ trợ lãi suất).

Chúng ta hoàn toàn có cơ sở để đặt niềm tin vào lợi ích mang lại từ những dự án đã đầu tư và sẵn sàng đưa vào khai thác kể từ năm 2010 này như: trạm dừng nghỉ, dịch vụ cung cấp xăng dầu, xưởng đóng mới và sửa chữa phương tiện vận tải. Đây là các dự án nhằm cung cấp những dịch vụ hỗ trợ cho năng lực cốt lõi của Mai Linh là vận tải, đưa lại lợi ích kép và tương hỗ lẫn nhau cho các ngành nghề kinh doanh của Công ty. Và chính những dịch vụ cộng thêm này sẽ góp phần tăng thêm năng lực cạnh tranh cho ngành vận tải của Mai Linh, tạo ra sự khác biệt của Mai Linh trong nhận thức của khách hàng - đó là sự đồng bộ, tiện nghi trong dịch vụ của Mai Linh mà khó có doanh nghiệp cùng ngành nghề nào sánh được.

Với những tiện ích mang đến cho khách hàng, với văn hóa phục vụ đậm bản sắc Mai Linh, chắc chắn chúng ta sẽ có ngày càng nhiều khách hàng tín nhiệm và thân thiết. Trung thành với sứ mệnh “Mang sự hài lòng đến cho mọi người, vì cuộc sống tốt đẹp hơn”, chúng ta hãy vững tin và kiên định rằng, phần thưởng xứng đáng cho sự tận tụy này - lợi nhuận của doanh nghiệp - chỉ còn là vấn đề thời gian, người gieo trồng sẽ có ngày gặt hái.

Mai Linh sẽ nỗ lực bằng mọi cách, trong mọi hoàn cảnh để đạt mục tiêu là nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu cả về quy mô lẫn chất lượng. Hai năm vừa qua (2008 - 2009) là giai đoạn đầy khó khăn thách thức. Dù không tăng được vốn nhưng Mai Linh đã hết sức phấn đấu để mở rộng quy mô, tạo thêm được hơn 8 ngàn công ăn việc làm cho xã hội, ổn định sản xuất kinh doanh, tạo tiền đề để tăng tốc ngay khi điều kiện thuận lợi hơn.

Năm 2010 này, chúng ta phấn đấu đạt doanh thu hợp nhất 2.948 tỷ đồng và lợi nhuận 66,6 tỷ đồng, toàn hệ thống làm ăn có lãi, duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức 22% /năm cho những năm tiếp theo trong vòng 5 năm tới và 15%/năm cho 10 năm sau đó.

Mong rằng, Mai Linh tiếp tục nhận được sự thấu hiểu, chia sẻ và chung sức, đồng lòng của quý cổ đông cùng toàn thể anh chị em cán bộ nhân viên để tăng thêm niềm tin và sức mạnh, vượt qua mọi gian khó, vững bước tới tương lai.

Trân trọng!

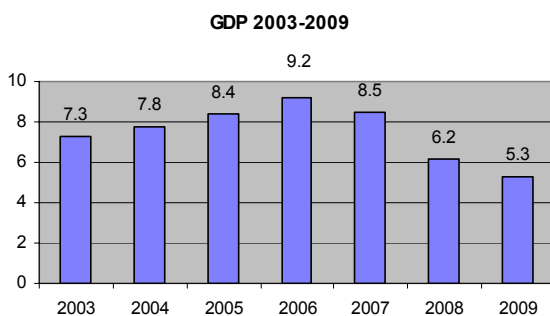
HỒ HUY

BỐI CẢNH THỊ TRƯỜNG

Năm 2009 đã qua, cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu năm 2008 đã để lại nhiều khó khăn trên phạm vi toàn thế giới, và năm 2009 được xem là năm gánh chịu hậu quả nặng nề nhất của chuỗi suy giảm này. Kinh tế Mỹ, Nhật Bản và EU vẫn chưa thoát khỏi cảnh ảm đạm, thị trường nhà đất không phục hồi như dự kiến, niềm tin vẫn chưa trở lại với nhà đầu tư bởi tỷ lệ thất nghiệp trên 10%, chỉ số niềm tin người tiêu dùng vẫn chưa tăng trở lại. Thị trường chứng khoán New York đã từng bước phục hồi, giá dầu tăng lên ngưỡng trung bình 80 USD/thùng và năm 2009 cũng chứng kiến sự nhảy múa của giá vàng - đây có thể coi là minh chứng cho bài học lòng tham và nỗi sợ hãi khi mà FED liên tục giữ lãi suất đồng USD ở mức thấp nhất trong lịch sử.

Không có những vụ phá sản lớn như thế giới, kinh tế Việt Nam trong cả năm 2009 với quyết tâm tăng trưởng và giảm thiểu tối đa nguy cơ sụp đổ do hiệu ứng domino. Khi năm 2009 kết thúc thì các vấn đề nổi bật của nền kinh tế tăng trưởng nóng đã bộc lộ ra nhưng tràn trề hy vọng hồi phục nhanh chóng. Chúng ta cùng nhìn lại toàn cảnh năm 2009 với các thách thức, điểm sáng và khó khăn còn đọng lại.

❖ GDP: Năm 2009 GDP đạt 5,32%



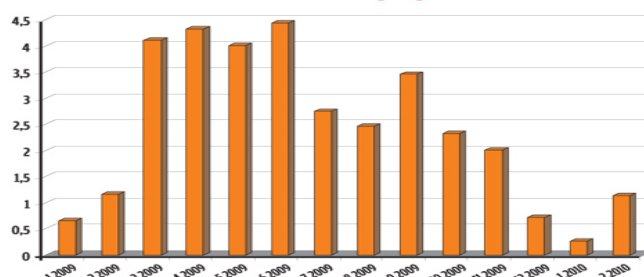
GDP đã tăng trưởng ở mức hơn 7% trong nhiều năm liền, nhưng do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới, tốc độ tăng trưởng GDP chỉ đạt 5,32%, thấp hơn mức 6,23% của năm 2008 nhưng cũng được đánh giá là quốc gia có tốc độ phục hồi kinh tế nhanh.

Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước quý I/2009 chỉ đạt 3,14%, và là quý có tốc độ tăng thấp nhất trong nhiều năm gần đây; nhưng quý II, quý III và quý IV của năm 2009, tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước đã nâng dần lên lần lượt là 4,46%; 6,04% và 6,9%.

❖ Lãi suất cơ bản và thị trường tài chính

Trong năm, Ngân hàng Nhà nước đã giữ ổn định lãi suất cơ bản 7%/năm trong 11 tháng đầu năm. Từ cuối năm 2008, chính sách tiền tệ bắt đầu có sự chuyển hướng, từ thắt chặt sang dần nới lỏng. Cùng với các gói kích cầu chống suy giảm kinh tế của Chính phủ, đã tạo điều kiện để các doanh nghiệp có vốn để sản xuất thông qua nới lỏng tín dụng trong năm 2009.

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG TỪ ĐẦU NĂM 2009 ĐẾN NAY (%)



❖ **Lạm phát:**

Theo số liệu thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, năm 2009 CPI tăng ở mức 6,88%, hoàn thành đúng mục tiêu Chính phủ đã đề ra là kiểm soát lạm phát dưới 7%. Việc lạm phát thấp hơn 7% đã phản ánh sự can thiệp kịp thời của Chính phủ trong công tác điều tiết thị trường ổn định xã hội, thông qua các công cụ tài chính - tiền tệ một cách hữu hiệu, đồng thời với các chính sách kích cầu và hỗ trợ lãi suất cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn.



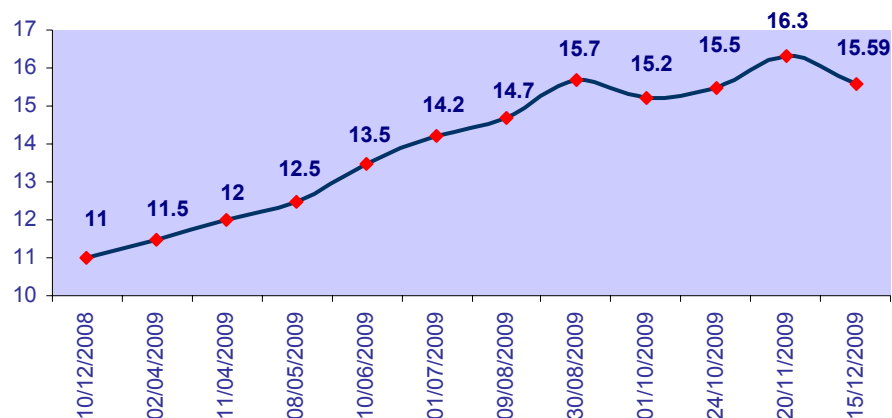
Nguồn : Tổng cục Thống kê

❖ **Xăng dầu:**

Năm 2009 là năm nhiều biến động của giá xăng dầu thế giới. Do phải nhập khẩu phần lớn từ nước ngoài nên giá xăng trong nước cũng biến động theo sát giá thế giới. Giá dầu thô thế giới liên tục tăng kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2008, có lúc tăng trên 80USD/thùng và trong năm đang dao động quanh mức 70 - 80 USD/thùng.

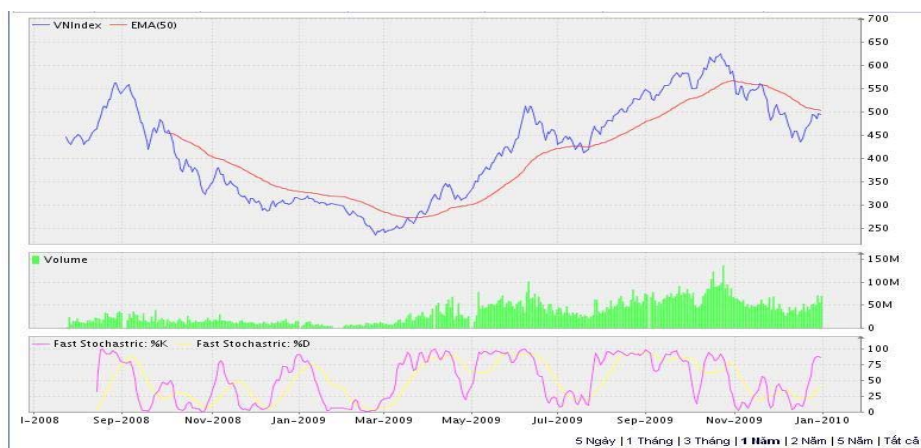
Giá xăng A92 trong nước đã trải qua 11 lần thay đổi giá, trong đó xu hướng tăng vẫn là chủ đạo. Từ mức thấp nhất là 11.000 VNĐ/lít (ngày 10/12/2008), giá xăng đã tăng lên mức đỉnh 16.300 VNĐ/lít (ngày 20/11/2009) và chốt cuối năm ở mức 15.950 VNĐ/lít. Sự biến động tăng của giá xăng gây nên ảnh hưởng lớn đến ngành kinh doanh vận tải. Và xu hướng tăng vẫn đang tiếp tục, khi nền kinh tế phục hồi.

Biểu đồ biến động giá xăng qua các thời điểm thay đổi trong năm 2009



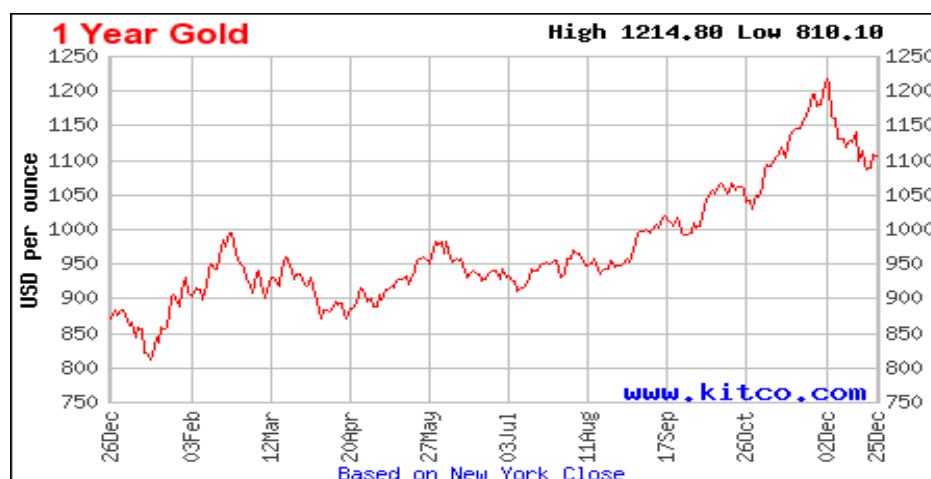
❖ Thị trường chứng khoán:

Năm 2009 chứng kiến sự tăng trưởng đầy kịch tính của thị trường chứng khoán, VN-Index từ mức đáy 235 (ngày 24/02) đã tăng mạnh trong quý 2 và quý 3, đã vượt qua mốc 620. Tuy nhiên, sau một loạt kỷ lục về khối lượng giao dịch khớp lệnh thành công, các cổ phiếu tăng trần, Vn-Index từ trên 600 điểm đã “lao dốc” mạnh trong 2 tháng cuối năm.



❖ Thị trường Vàng:

Trong năm 2009 cũng chứng kiến những biến động khác thường của thị trường vàng. Giá vàng tăng cao lên mức đỉnh 1.220 USD/ounce vào ngày 03/12 nhờ yếu tố các Ngân hàng Trung ương tăng mua vàng, thị trường lo ngại về việc các đồng tiền mất giá, lo ngại về lạm phát dài hạn bắt đầu từ các kế hoạch kích thích kinh tế.



Giá vàng trong nước cũng biến động theo giá thế giới và đã có lúc vượt ngưỡng 29 triệu đồng/lượng. Giá vàng trong năm tăng giá mạnh nhất trong 3 thập kỷ. Tính theo tỷ lệ phần trăm, giá vàng tăng 24,8% trong năm 2009.

Nhìn chung kinh tế Việt Nam năm 2009 cơ bản đã vượt qua được những thách thức lớn và dần hồi phục theo đà hồi phục của kinh tế thế giới. Cùng với sự trở lại của nhà đầu tư nước ngoài, các lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế hứa hẹn một sự đột phá cho giai đoạn 2010- 2011.

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

1.1. Thành lập Công ty

Ngày 12/07/1993, Công ty TNHH Du lịch – Thương mại – Vận tải Hành khách Mai Linh được thành lập với số vốn ban đầu 300 triệu đồng.

1.2. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần:

Ngày 06/06/2002, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Mai Linh.

Ngày 01/11/2007, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh.

1.3. Niêm yết

Công ty sẽ niêm yết trên sàn UPCOM trong năm 2010 trước khi chuyển sang niêm yết trên sàn giao dịch chính thức.

1.4. Các sự kiện khác:

Năm	Sự kiện
1993	Cung cấp dịch vụ xe cho thuê, du lịch, bán vé máy bay
1995	Kinh doanh dịch vụ taxi
2000	Được chọn là đại lý chính thức của ISUZU tại Việt Nam
2001	Đạt chứng nhận ISO 9002:1994 do BVQI cấp;
2003	Đạt chứng nhận ISO 9001:2000 do BVQI cấp;
2005	Kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách liên tỉnh Bằng chứng nhận và Cúp lưu niệm “Xác lập Kỷ lục” là doanh nghiệp có nhiều xe Taxi nhất Việt nam do trung tâm sách kỷ lục Việt Nam bình chọn.
2007	Được trao tặng Huân chương Lao động hạng 3

2. Quá trình phát triển

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính

Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế; Kinh doanh vận tải khách theo tuyến cố định, bằng xe buýt, bằng taxi, theo hợp đồng, kinh doanh vận tải hàng; vận tải khách đường thủy nội địa theo tuyến cố định và không theo tuyến cố định; Cho thuê xe ô tô. Mua bán xe có động cơ, phương tiện vận tải, phụ tùng và bộ phận phụ trợ của xe có động cơ, nhớt, xăng dầu, gas; Xây dựng và kinh doanh dịch vụ bãi đỗ xe. Dịch vụ bến xe, bãi đỗ xe. Đại lý vận tải. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ: Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường bộ; Dịch vụ cho thuê kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu; Dịch vụ chuyển giao công nghệ và một số hoạt động khác như đã được ghi rõ trong giấy chứng nhận ĐKKD của đơn vị.

2.2. Tình hình hoạt động

Qua 17 năm hoạt động, Mai Linh đã tạo được sự tăng trưởng qua các năm.

Thành lập các đơn vị kinh doanh vận tải:

07/1993	Khi mới được thành lập, Công ty hoạt động trong lĩnh vực: Du lịch, Xe cho thuê, Bán vé máy bay
04/1995	Thành lập Xí nghiệp Sài Gòn Taxi; Khai sinh dịch vụ Taxi Mai Linh
08/1995	Thành lập Xí nghiệp Chợ Lớn Taxi
09/1995	Thành lập Xí nghiệp Gia Định Taxi
10/1997	Thành lập Xí nghiệp M Taxi
11/2000	Thành lập Xí nghiệp BM Taxi
06/2001	Thành lập Xí nghiệp DeLuxe Taxi
05/2003	Thành lập Xí nghiệp VN Taxi
12/2004	Chi nhánh Vận tải Tốc hành Mai Linh được thành lập - Khai sinh dịch vụ vận chuyển hành khách liên tỉnh bằng xe chất lượng cao theo tuyến cố định (Mai Linh Express)
07/2005	Thành lập Công ty Sài Gòn Bình Minh
07/2006	Thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Tốc hành Mai Linh
12/2007	Trung tâm Chuyển phát nhanh Mai Linh được thành lập

ĐỊA BÀN KINH DOANH

07/1993	Thành lập Công ty TNHH Mai Linh	- Khu vực TP.HCM
10/1997	Thành lập Mai Linh tại Hà Nội	- Khu vực Bắc Bộ
10/1999	Thành lập Mai Linh Đồng Nai	- Khu vực Đông Nam Bộ
09/2000	Thành lập Mai Linh Cần Thơ	- Khu vực Tây Nam Bộ
01/2001	Thành lập Mai Linh Đà Nẵng	- Khu vực Bắc Trung Bộ
07/2003	Thành lập Mai Linh Nha Trang	- Khu vực NTB & TN
08/2007	Thành lập Công ty hoạt động tại Mỹ	
10/2007	Thành lập Công ty hoạt động tại Cambodia; Lào	

Mở rộng ngành nghề kinh doanh hỗ trợ tích cực cho lĩnh vực kinh doanh chính của hệ thống:

04/2000	Thương mại
04/2002	Xây dựng
09/2003	Du lịch
02/2004	Dịch vụ Bảo vệ – An ninh
07/2004	Dịch vụ Tư vấn quản lý
07/2005	Đào tạo

Từ năm 2007, Mai Linh Group xác định trở thành Công ty đầu tư góp vốn vào các công ty, tập đoàn thành viên để từng công ty, tập đoàn thành viên trở thành những công ty chuyên ngành kinh doanh theo từng mảng ngành nghề kinh doanh một cách chuyên nghiệp.

3. Định hướng phát triển

- Trở thành Tập đoàn Vận tải Hành khách hàng đầu tại Việt Nam và Đông Nam Á.
- Cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách hàng nơi Mai Linh có mặt. Xây dựng hình ảnh dịch vụ vận tải hành khách công cộng thân thiện, văn minh, lịch sự và chuyên nghiệp.
- Đa dạng hoá sản phẩm để thoả mãn nhu cầu khách hàng theo tập quán tiêu dùng như xe buýt nội tỉnh và xe buýt kế cận, các dịch vụ hỗ trợ vận tải hành khách công cộng để không ngừng gia tăng tiện ích cho khách hàng.

- Hỗ trợ các tập đoàn con nâng cao năng lực cạnh tranh tại chỗ, hỗ trợ công tác nghiên cứu thị trường và quảng bá hình ảnh đến người tiêu dùng.
- Luôn tạo điều kiện cao nhất để người lao động gắn bó với doanh nghiệp một cách tự nguyện và bền vững.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tái cơ cấu mô hình hoạt động cho phù hợp với điều kiện mới, thay đổi chính sách đầu tư, kiên quyết cắt bỏ những hạng mục đầu tư không hiệu quả, tập trung vào các nhóm ngành nghề kinh doanh chính là vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải, sản xuất và cung cấp sản phẩm chủ lực cho vận tải. Trong đó, vận tải là nòng cốt với ít nhất 70% vốn đầu tư, bảo đảm duy trì vị trí hàng đầu trong ngành vận tải và dịch vụ hạ tầng cho ngành vận tải như trạm dừng nghỉ, bến xe, trạm xăng dầu (tối thiểu 10% nguồn lực).
- Đẩy mạnh việc nghiên cứu thị trường, phát triển hệ thống dịch vụ phụ trợ của ngành vận tải đường bộ và nâng cao năng lực cạnh tranh tại các địa phương.
- Phát triển chuỗi dịch vụ hậu cần - logistic - dựa trên nền hệ thống vận tải hiện có và tiến dần đến vận chuyển đa phương thức hoàn hảo.
- Tiêu chuẩn và đồng bộ hóa chất lượng dịch vụ cho tất cả sản phẩm dịch vụ cung ứng đến khách hàng ở tất cả các nơi mà Mai Linh có mặt.
- Gia tăng khối khách hàng thường xuyên tại 2 địa bàn trọng yếu Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, mục tiêu 40% tổng doanh thu cho 5 năm tiếp theo và đạt mức 45% doanh thu vào những năm 2015.
- Gia tăng tiện ích cho khách hàng trong thanh toán (thẻ trả trước, thẻ trả sau, thẻ tín dụng, thẻ thanh toán, ví điện tử...) tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt, mỗi công cụ thanh toán có thể được chấp nhận thanh toán cho nhiều sản phẩm dịch vụ do Mai Linh cung cấp trên cả nước.
- Đưa vào vận hành phần mềm quản lý, điều hành vận tải mới từ tổng đài và phòng điều hành vận tải trung tâm. Lắp đặt hộp đen quản lý vận hành để nâng cao hệ số an toàn và hiệu quả.
- Gia tăng năng lực sản xuất kinh doanh của các tập đoàn thành viên qua phương thức tối ưu hoá tất cả nguồn lực tại chỗ, từ nhân lực cho đến vốn và khách hàng và lợi thế thương mại từ thương hiệu Mai Linh trong cộng đồng xã hội.

- Quảng bá sâu rộng hình ảnh Mai Linh đến cộng đồng xã hội, không dừng lại ở những địa bàn trọng điểm mà đến tận những vùng sâu vùng xa.
- Có trách nhiệm cao với cộng đồng xã hội, nhất là đối với gia đình chính sách, luôn ý thức trách nhiệm cao trong công tác bảo vệ môi trường và đề cao cạnh tranh dựa vào năng lực.
- Tăng cường đào tạo và huấn luyện nội bộ để nâng cao chất lượng dịch vụ và chuẩn hoá văn hoá phục vụ mang đậm bản sắc Mai Linh.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Trong công cuộc khôi phục hoạt động của hệ thống kinh tế Việt Nam sau khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu, năm 2009 Chính phủ đã có những chính sách kích cầu, hỗ trợ lãi suất và giảm thuế VAT cho doanh nghiệp, điều này đã ảnh hưởng tích cực đến nền kinh tế nói chung và Mai Linh nói riêng. Trước những biến động bất thường của thị trường vốn, ngoại hối, vàng và thị trường xăng dầu, Mai Linh vẫn tăng trưởng và đang cải thiện hoạt động hiệu quả hơn so với năm 2008, các chỉ tiêu kinh doanh đã cải thiện rõ rệt, tuy nhiên vẫn chưa đạt được chỉ tiêu và kỳ vọng đã đề ra vì các yếu tố khách quan, và mức sinh lợi từ các dự án dài hạn vẫn chưa phát huy hiệu quả.

Kế hoạch đầu tư phương tiện chậm hơn mức yêu cầu do phải lệ thuộc vào nhà sản xuất và kế hoạch huy động vốn cho việc đầu tư chưa thành công. Trong khi đó, chúng ta phải bỏ sung ngay phương tiện mới để giữ vững thị phần và hình ảnh thương hiệu. Do đó, việc sử dụng nguồn vốn vay từ các Ngân hàng thương mại gia tăng đã làm tăng áp lực về chi phí vốn cho kinh doanh. Trong năm Tập đoàn đã đầu tư hơn 3.358 phương tiện, trị giá 924,5 tỷ đồng, đẩy mạnh tiềm lực kinh doanh cho toàn hệ thống.

Các dự án chiến lược đang triển khai cũng gặp khó khăn về nguồn vốn đầu tư. Mặc dù có gói kích cầu và hỗ trợ lãi suất 4% của Chính phủ, nhưng việc tiếp cận với nguồn vốn này rất khó và một số dự án đã có thư cam kết tài trợ vốn của Ngân hàng nhưng đã không được giải ngân hoặc giải ngân chậm làm cho tiến độ triển khai chậm hơn so với kế hoạch đầu tư.

Trong năm, Công ty đã tiến hành tái cấu trúc bộ máy nhân sự chủ chốt theo hướng tinh gọn, hợp lý nhưng do cơ cấu mới nên hoạt động chưa phát huy hiệu quả cao, việc kiểm soát chi phí chưa chặt chẽ. Bên cạnh đó các chính sách và kế hoạch đưa ra còn chậm so với biến động của môi trường dẫn đến kết quả chưa được như mong muốn.

Năm qua, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ các nguyên tắc quản trị công ty đại chúng: Hội đồng Quản trị đã họp định kỳ kiểm soát kết quả hoạt động kinh doanh của công ty hàng quý; Tham gia khóa tập huấn Quản trị công ty đại chúng do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức. Hội đồng Quản trị có 5/9 thành viên độc lập không điều hành. Thành viên Hội đồng Quản trị không đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị của trên 5 công ty khác.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc chia cổ phần thưởng 2:1 cho các cổ đông theo Nghị quyết Đại hội cổ đông.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Theo báo cáo kết quả kinh doanh đã được kiểm toán, tổng doanh thu hợp nhất năm 2009 là 2.429 tỷ đồng, đạt 106% so với kế hoạch và tăng trưởng 116% so với số thực hiện năm 2008. Riêng tổng doanh thu của Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh là 574.7 tỷ đồng đạt 106% so với kế hoạch. Tuy nhiên kế hoạch lợi nhuận năm 2009 đều không đạt vì các lý do khách quan và chủ quan khác nhau.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

Trong năm, Tập đoàn đã tiến hành kiểm soát chặt hiệu quả kinh doanh của các công ty con, đầu tư tiếp vào các đơn vị hoạt động hiệu quả và các thị trường mới nổi, đồng thời cắt giảm và giải thể các đơn vị không đạt các yêu cầu đề ra trong kinh doanh. Cụ thể có một số thay đổi chính như sau:

Về thành lập mới:

- ❖ Thành lập mới Công ty TNHH 1 thành viên Mai Linh Thái Bình.
- ❖ Thành lập mới Công ty TNHH 1 thành viên Mai Linh Nam Định.
- ❖ Thành lập mới Công ty TNHH 1 thành viên Mai Linh Hưng Yên.
- ❖ Thành lập mới Công ty TNHH 1 thành viên Mai Linh Phú Thọ.

Đồng thời giải thể các đơn vị sau:

- ❖ Công ty TNHH 1 thành viên Mai Linh Cam Ranh.
- ❖ Công ty TNHH 1 thành viên Mai Linh Ninh Hòa.
- ❖ Công ty TNHH 1 thành viên Bảo dưỡng sửa chữa Trực thuộc Tập đoàn Nam Trung Bộ & Tây Nguyên.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Trong định hướng phát triển, Mai Linh vẫn xác định vận tải là nòng cốt (70% vốn đầu tư), tăng cường đầu tư vào taxi, express, xe cho thuê, liên vận quốc tế, du lịch, hệ thống cung ứng xăng dầu và bến bãi, trạm dừng nghỉ, giữ vững vị trí số một của ngành vận tải Việt Nam.

Tiếp tục nghiên cứu để mở rộng thị trường, phát triển kinh doanh cho phù hợp điều kiện từng địa phương trong sự thống nhất hệ thống của thương hiệu.

Thông qua kế hoạch tiếp tục phát hành cổ phần từ trái phiếu chuyển đổi cho VOF 5%, phát hành riêng lẻ đủ vốn điều lệ; Phát hành 1.000 tỷ đồng trái phiếu để đầu tư phương tiện và thực hiện các dự án khác. Nếu chúng ta có dồi dào vốn tự có, không phải chịu mức lãi suất quá cao như hiện nay thì lợi nhuận chắc chắn trong tầm tay.

5. Định hướng cho Mai Linh trong năm 2010

Năm nay, Tập đoàn Mai Linh phấn đấu đạt doanh thu hợp nhất 2.948 tỷ đồng, riêng Công ty mẹ là 729 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 66,6 tỷ đồng, riêng Công ty mẹ là 16,6 tỷ đồng. Quyết tâm toàn hệ thống làm ăn có lãi, duy trì tăng trưởng ở mức 15 % - 21%/năm cho những năm tiếp theo.

Tập đoàn sẽ đầu tư thêm khoảng 3.100 xe, trong đó Công ty mẹ đầu tư thêm khoảng 500 xe, nâng tổng số xe toàn hệ thống lên khoảng 10.500 xe vào cuối năm 2010.

Đẩy mạnh việc hoàn tất ứng dụng CNTT trong hệ thống tài chính kế toán trong toàn hệ thống để bảo đảm việc cung cấp số liệu kịp thời với độ chính xác cao cho Ban Điều hành và Hội đồng Quản trị.

Tiếp tục nghiên cứu để mở rộng thị trường, phát triển kinh doanh cho phù hợp điều kiện từng địa phương trong sự thống nhất hệ thống của thương hiệu.

Kiểm soát chặt hoạt động của các Công ty thành viên, đảm bảo tính nhất quán, an toàn và hiệu quả trên toàn hệ thống.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2009

1.1. Tình hình kinh tế xã hội

Năm 2009, tình hình kinh tế của nhiều quốc gia trên thế giới đã có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên do ảnh hưởng của suy giảm kinh tế từ năm trước nên cũng chưa có dấu hiệu rõ nét, tình hình kinh doanh của nhiều doanh nghiệp Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn. Trong nước, GDP năm 2009 đã giảm xuống đáng kể chỉ đạt mức 5,32% thấp nhất trong vòng 7 năm qua. Lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước năm 2009 đã giữ tương đối ổn định mức ở mức 7%, lạm phát cũng được kiểm soát ở mức 7%. Thị trường chứng khoán năm 2009 đã tăng trưởng trở lại sau thời gian suy giảm và chạm đáy vào tháng 2/2009, thị trường bất động sản (BDS) cũng dần phục hồi, thị trường vàng năm 2009 có nhiều biến động phức tạp gây tâm lý hoang mang cho nhà đầu tư.

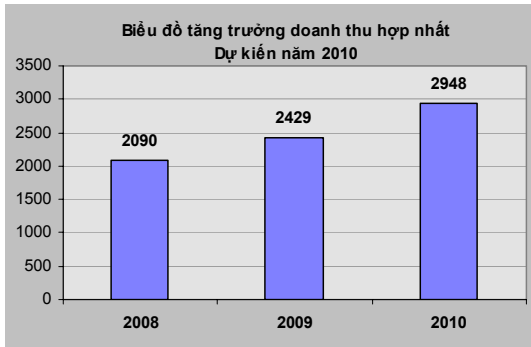
Tập đoàn Mai Linh với dịch vụ vận tải làm chủ đạo. Năm 2009, sự thay đổi liên tục giá xăng dầu (11 lần thay đổi giá) đã gây nhiều khó khăn cho kinh doanh, đặc biệt là công tác điều chỉnh giá cước. Trong năm, nhờ các chính sách kích cầu hỗ trợ từ chính sách vĩ mô của Chính phủ như miễn thuế thu nhập cá nhân, hỗ trợ lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh, giảm 50% thuế VAT cho một số ngành hàng, giảm 50% lệ phí trước bạ ô tô,... cũng đã phần nào giải quyết bớt khó khăn cho Mai Linh nói riêng và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải nói chung.

1.2. Tổng quan tình hình thực hiện kế hoạch năm 2009

Năm 2009, nắm bắt những thuận lợi từ chính sách vĩ mô và chính sách hỗ trợ của Chính phủ như nói trên, Tập đoàn Mai Linh đã đẩy mạnh đầu tư phương tiện, thay đổi chiến lược kinh doanh mới phù hợp với tình hình thực tế. Với những nỗ lực không ngừng và nắm bắt được những cơ hội kinh doanh thuận lợi trong năm 2009. Sau một năm hoạt động Tập đoàn Mai Linh đã đạt được một số kết quả như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2009	TH 2009	% Hoàn thành	TH 2008	% Tăng trưởng so năm 2008
HỢP NHẤT					
Doanh thu	2,283.7	2,429	106%	2,090	116%
Lợi nhuận sau thuế	61.6	(43)		(117.9)	
RIÊNG - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH					
Doanh thu	540	574,7	106%	754	76%
Lợi nhuận sau thuế	12.5	(74.2)		(51.3)	

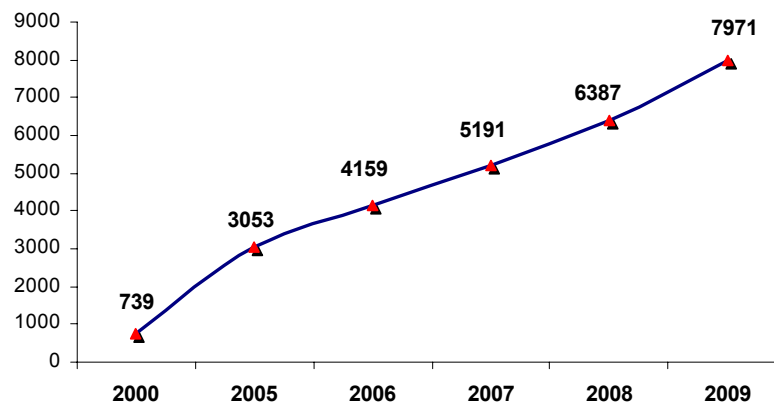


Tổng doanh thu hợp nhất năm 2009 đạt 2.429 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch năm, tăng 16% so với năm 2008. Trong năm, tập đoàn đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, rà soát các danh mục đầu tư, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nhằm nâng cao kết quả hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng nặng nề của suy giảm kinh tế, giá cả đầu vào liên tục gia tăng; đặc biệt giá xăng tăng 45% (từ 11.000 đ/lít trong quý 1 đến cuối năm là 15.950 đ/lít); cộng vào đó Mai Linh phải sử dụng vốn huy động để gia tăng tài sản sinh lợi, nên phải gánh chịu chi phí vốn khá lớn. Với những khó khăn cơ bản đó, mặc dù doanh thu trong năm tăng cao và hoàn thành mức kế hoạch đề ra nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn chưa đạt được như mong muốn.

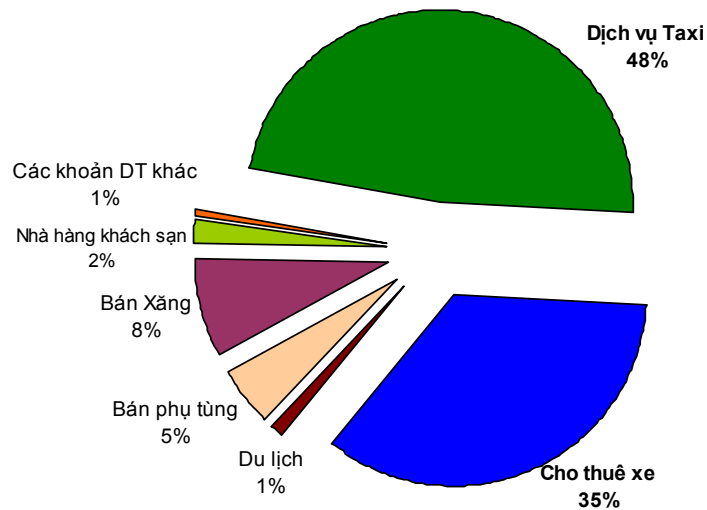
Năm 2009, dự báo đà phục hồi của nền kinh tế trong nước, tận dụng những chính sách ưu đãi của Chính phủ, Tập đoàn Mai Linh đã tăng cường đầu tư phương tiện, lợi thế từ việc gia tăng đầu tư này cộng với số lượng phương tiện hiện có, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng vào một kết quả kinh doanh tốt của Tập đoàn trong thời gian tới, khi mà nền kinh tế trong nước phục hồi mạnh và ổn định hơn, và mục tiêu trở thành nhà cung cấp dịch vụ vận tải tốt nhất là hoàn toàn có thể.

BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG PHƯƠNG TIỆN QUA CÁC NĂM

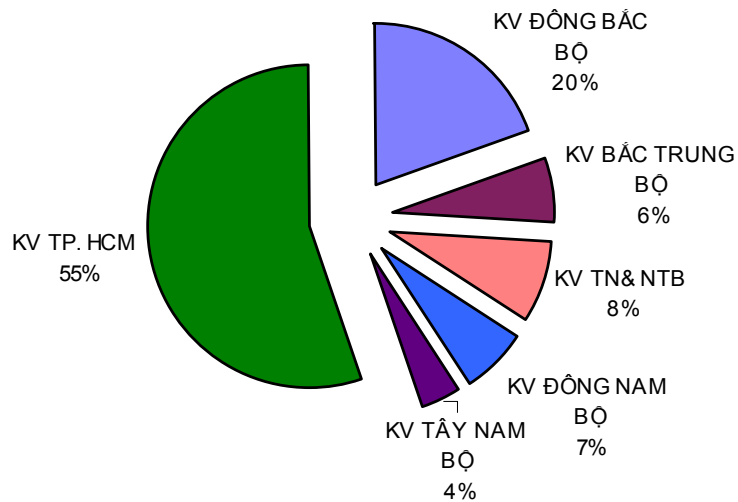


Riêng Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh, tổng doanh thu thuần đạt được năm 2009 là 574,7 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu dịch vụ taxi chiếm 48%, dịch vụ cho thuê xe chiếm 35%, doanh thu bán xe và phụ tùng chiếm 5%, doanh thu bán xăng chiếm 8%, doanh thu nhà hàng khách sạn chiếm 2%. Do đặc thù ngành kinh doanh chính là vận tải, nên tỷ trọng tài sản dài hạn chiếm khá lớn trong cơ cấu tài sản nên chi phí khấu hao chiếm tỷ lệ cao 18,5% so với doanh thu, chi phí vốn vay cao do huy động vốn vay từ bên ngoài chiếm 28,7% so với doanh thu, đã làm giảm lợi nhuận xuống đáng kể trong năm hiện tại.

Biểu đồ cơ cấu doanh thu thuần năm 2009 CTCP Tập đoàn Mai Linh



Biểu đồ cơ cấu doanh thu hợp nhất các khu vực năm 2009



1.3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu khai thác Taxi năm 2009

Đơn vị	Xe có BQ	DTBQ/ngày/xe
Toàn hệ thống	6,062	1,050,761
ML HCM	2,071	1,232,048
ML ĐÔNG NAM BỘ	582	898,961
ML TÂY NAM BỘ	346	1,039,826
ML NAM TRUNG BỘ & TÂY NGUYÊN	679	954,703
ML BẮC TRUNG BỘ	514	1,008,000
ML ĐÔNG BẮC BỘ	1,870	945,882

Tổng số lượng phương tiện kinh doanh Taxi bình quân cả hệ thống là 6.062 xe, tăng 25% so với năm 2008. Doanh thu bình quân ngày/xe của toàn hệ thống năm 2009 là 1.050.761 đồng/xe/ngày, tăng 14% so với kế hoạch. So với năm 2008, doanh thu taxi bình quân hệ thống tăng 7%.

Các chỉ tiêu khai thác vận tải Taxi các Tập đoàn ngành/khu vực.

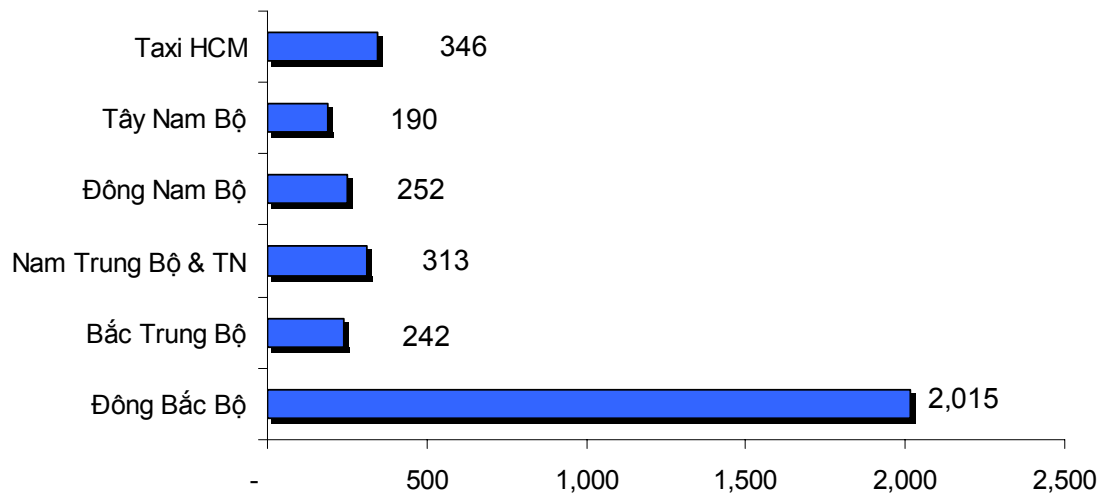
Đơn vị	Tỷ lệ xe hoạt động	Tỷ lệ km có khách	Số km vận doanh b/q ngày xe
Toàn hệ thống	97%	56%	198
TAXI HCM	98%	58%	204
ML ĐÔNG NAM BỘ	97%	53%	182
ML TÂY NAM BỘ	95%	52%	196
ML NAM TRUNG BỘ & TÂY NGUYÊN	97%	54%	194
ML BẮC TRUNG BỘ	97%	56%	188
ML ĐÔNG BẮC BỘ	95%	56%	202

Tỷ lệ xe hoạt động năm 2009 đạt 97 %. Hệ số sử dụng quãng đường toàn hệ thống là 56%, tăng 1% so với năm 2008. Số km vận doanh bình quân ngày xe của hệ thống là 198 km/xe/ngày.

1.4. Hoạt động đầu tư thanh lý phương tiện trong năm 2009

STT	Đơn vị	ĐẦU TƯ			THANH LÝ		
		Xe 4c	Xe 7c	TC	Xe 4c	Xe 7c	TC
1	Khu vực Đông Bắc Bộ	2,015		2,015	266	74	340
2	Khu vực Bắc Trung Bộ	177	65	242	18	15	33
3	Khu vực Nam Trung Bộ & TN	259	54	313	87	54	141
4	Khu vực Đông Nam Bộ	212	40	252	50	53	103
5	Khu vực Tây Nam Bộ	60	125	190	8	40	43
6	Mai Linh Hồ Chí Minh	41	305	346	81	67	148
	Tổng cộng	2,764	589	3,358	510	303	808

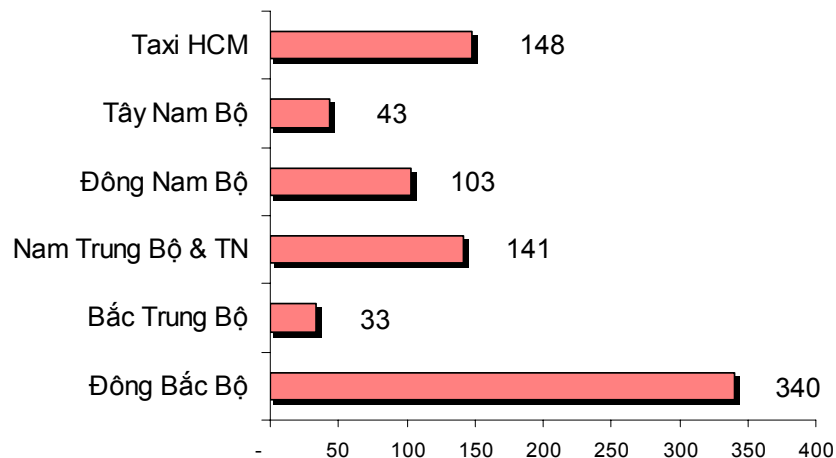
Biểu đồ thể hiện phương tiện đầu tư các khu vực năm 2009



Trong năm 2009, nhờ các chính sách hỗ trợ của Chính phủ Tập đoàn Mai Linh đã mạnh dạn đầu tư thêm 3.358 xe vượt 45% so với kế hoạch đề ra nâng số xe taxi của hệ thống tính đến ngày 31/12/2009 lên **7.971** xe các loại trong đó chủ yếu là dòng xe Toyota cao cấp, tăng 39% so với năm 2008.

Nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ. Trong năm, Tập đoàn cũng đã thanh lý tổng cộng 808 xe các loại không còn phù hợp với thị trường, trong đó Đông Bắc Bộ là khu vực thanh lý xe nhiều nhất với 340 xe các loại. Hầu hết các đơn vị đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch thanh lý xe trong năm 2009.

Biểu đồ thể hiện phương tiện thanh lý các khu vực năm 2009



2. Báo cáo tình hình tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập cho MLG và 73 Công ty thành viên. Theo số liệu báo cáo kiểm toán tính đến ngày 31/12/2009 thì tổng tài sản là 5.072 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2008, lợi nhuận trước thuế cộng lãi vay trên doanh thu thuần là 13 %, tuy nhiên do tác động của lãi vay mặc dù đã giảm so với năm 2008 nhưng cũng còn ở mức cao chiếm 12,2% so với tổng doanh thu, nên lợi nhuận sau thuế chưa đạt theo kế hoạch.

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2009		Năm 2008	
		Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1. Cơ cấu tài sản					
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	27.69	22.08	31.57	23.10
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	72.31	77.92	68.43	76.90
2. Cơ cấu nguồn vốn					
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	71.82	77.92	67.11	72.50
Nợ phải trả / Vốn Chủ sở hữu	%	255.0	602.0	204.0	434.0
Vốn Chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	28.18	12.94	32.89	16.70
3. Khả năng thanh toán					
Khả năng thanh toán hiện thời	lần	0.99	0.58	1.11	0.65
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0.98	0.54	1.09	0.62
4. Khả năng hoạt động					
Vòng quay Tổng tài sản	lần	0.21	0.48	0.3	0.49
5. Khả năng sinh lợi					
Tỷ suất Lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần		21.45	25.49	27.28	26.43
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	-12.92	-0.47	-6.81	-4.27
Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	-2.78	-0.23	-2.03	-2.69
Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH (ROE)	%	-9.86	-6.60	-6.18	-16.53

3. Các tiến bộ đạt được

3.1. Về cơ cấu tổ chức và quản lý

Trong năm Mai Linh đã:

- (1) Thực hiện cải tổ toàn diện bộ máy quản lý điều hành toàn hệ thống theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao chất lượng đội ngũ CBNV.

- (2) Tiếp tục mở rộng việc ứng dụng phần mềm quản lý ô tô thông qua hệ thống định vị vệ tinh (GPS) đã nâng cao năng lực quản lý phương tiện vận tải và điều hành kinh doanh.

3.2. Về hoạt động đầu tư phát triển

- 1) Đưa vào hoạt động dịch vụ taxi VIP Mai Linh Limousine, đáp ứng nhu cầu cho nhóm khách hàng ưa thích sản phẩm cao cấp vào đầu năm 2009.
- 2) Thực hiện đầu tư nhằm cung cấp dịch vụ du lịch mới điều bay có động cơ – (đạt kỷ lục Guinness về sản phẩm lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam) - thu hút đông đảo người quan tâm, đã nâng hình ảnh Mai Linh lên tầm cao mới.
- 3) Khai trương và đưa vào khai thác Trạm dừng nghỉ Mai Linh Cái Bè – Tiền Giang và Mai Linh Cà Ná – Ninh Thuận. Tiếp tục mở rộng và cung cấp dịch vụ tại các địa bàn mới, nhiều tiềm năng.

Với các tiến bộ đã đạt được ấy, Mai Linh đã giữ vững vị thế của mình trên thị trường. Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng mạng lưới hoạt động, phát triển các ngành nghề có triển vọng và trở thành doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải tốt nhất khu vực.

3.3. Sự công nhận của xã hội trong năm 2009

- 1) Giấy chứng nhận cúp vàng “Vì sự phát triển cộng đồng” .
- 2) Nhận giải vàng “Thương hiệu và sản phẩm uy tín chất lượng năm 2009”.
- 3) Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng lần thứ 4, ngày 4/7/2009.
- 4) Thương hiệu nổi tiếng Việt Nam 2008 do VCCI và AC Neilson Việt Nam bình chọn, tháng 4/2009.
- 5) Chứng nhận thương hiệu nổi tiếng đứng đầu ngành hàng GTVT cho Thương hiệu Taxi Mai Linh do VCCI trao, tháng 8/2009.
- 6) Giải thưởng Dịch vụ được hài lòng nhất năm 2009 do bạn đọc báo SGTT bình chọn.
- 7) Top 500 Doanh Nghiệp lớn nhất VNR500 do báo Vietnamnet tổ chức, tháng 11/2009.

4. Kế hoạch phát triển 2010

Mặc dù tình hình kinh tế thế giới năm 2010 theo dự báo sẽ dần phục hồi và tăng trưởng, tuy nhiên vẫn còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn, bởi đà phục hồi kinh tế hiện nay chủ yếu là nhờ các gói kích thích kinh tế của Chính phủ. Trong nước, các chính sách vĩ mô cũng có nhiều thay đổi như tăng lãi suất cơ bản từ 7% lên 8%, Chính phủ ngừng gói kích cầu cho vay hỗ trợ lãi suất 4%, thuế VAT và lệ phí trước bạ quay trở lại mức cũ, giá xăng liên tục biến động theo chiều hướng gia tăng. Với những thay đổi đó năm 2010 sẽ có nhiều thách thức hơn đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là công tác đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

Đối với hoạt động của ngành vận tải, môi trường kinh doanh đầy biến động trong năm 2009 đã gây không ít khó khăn. Do đó, lựa chọn mục tiêu phát triển trong năm

2010 trên cơ sở linh hoạt, thích ứng với mọi biến động của nền kinh tế để vừa đảm bảo khả năng vượt qua khó khăn, thách thức, khai thác tối đa khoảng trống thị trường, tận dụng cơ hội; vừa duy trì hoạt động hiệu quả và bền vững là yêu cầu cấp thiết đặt ra cho các doanh nghiệp hiện nay.

Mục tiêu tăng trưởng ở mức 22%/năm cho 5 năm tới (2010-2015) và 15%/ năm cho 10 năm tới.

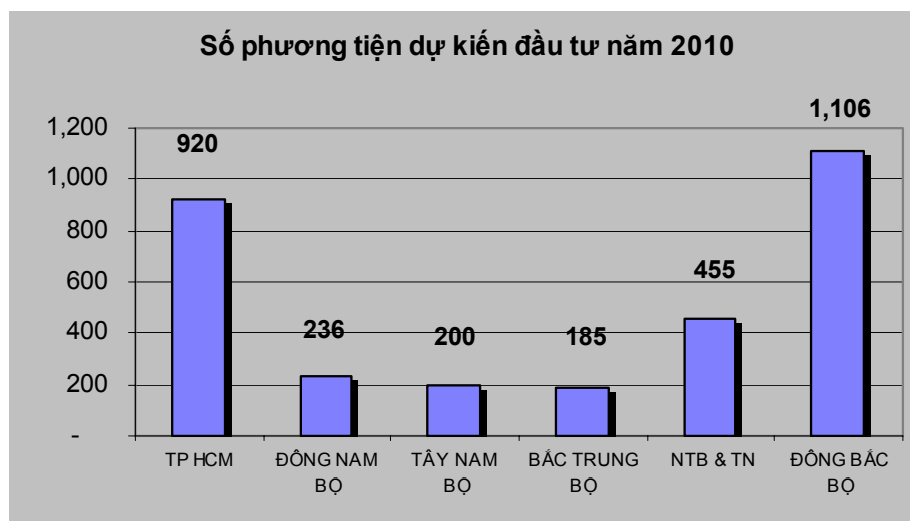
4.1. Mục tiêu phát triển:

- (1) Kiểm soát và cắt giảm chi phí hợp lý.
- (2) Đảm bảo vị trí hàng đầu ở các thị trường trọng điểm ở Tp HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Cần Thơ.
- (3) Duy trì vị trí số 1 ở các thị trường cấp 2, đầu tư phát triển và mở rộng các thị trường quy mô còn nhỏ.
- (4) Tăng trưởng phương tiện 31%, tăng trưởng doanh thu 21% so với năm 2009.

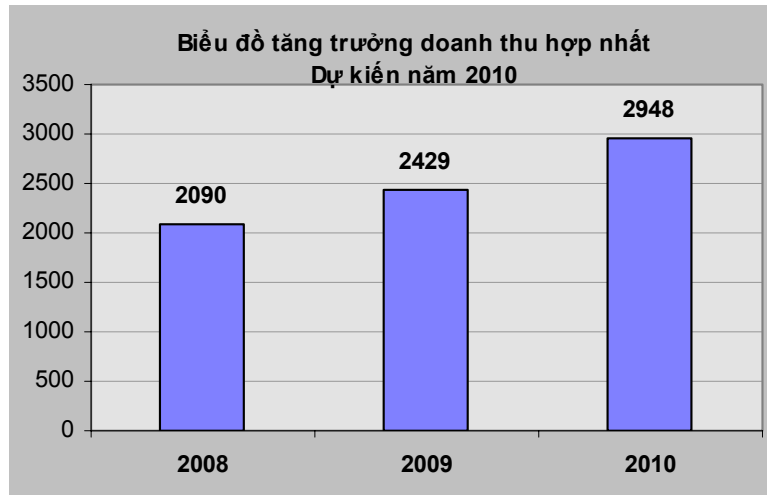
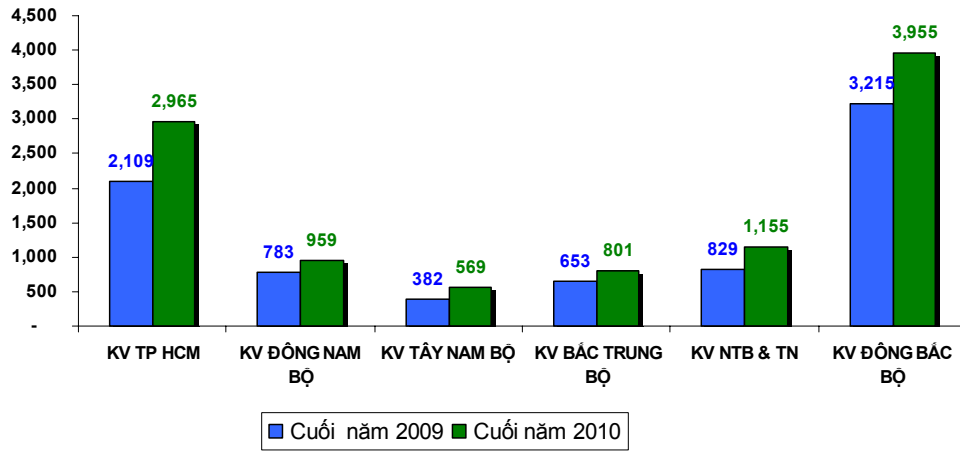
4.2. Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh

4.2.1. Đầu tư phương tiện

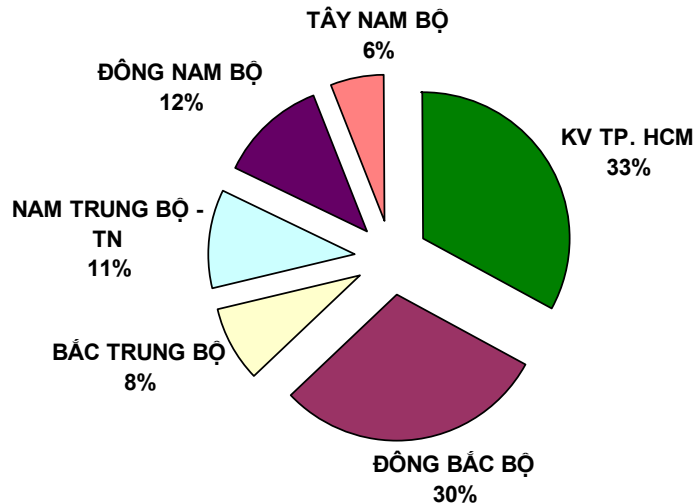
Tiếp tục đầu tư mới tăng thêm 3.100 đầu xe các loại cho toàn hệ thống. Trong đó, Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh sẽ đầu tư 500 xe cho các đơn vị thuê với nguồn vốn đầu tư từ thanh lý phương tiện và nguồn tài trợ khác, còn lại các Tập đoàn ngành/khu vực tự cân đối nguồn vốn đầu tư, từ vốn tự có và tài trợ từ vốn vay.



**BIỂU ĐỒ KẾ HOẠCH ĐTTL PHƯƠNG TIỆN NĂM 2010
- TẬP ĐOÀN KHU VỰC HOẠT ĐỘNG TAXI-**



**BIỂU ĐỒ CƠ CẤU DOANH THU KẾ HOẠCH NĂM 2010
- CÁC TẬP ĐOÀN HOẠT ĐỘNG TAXI-**



4.2.2. Các chỉ tiêu cơ bản

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2010 (Tỷ đồng)
HỢP NHẤT	
Doanh thu	2.948
Lợi nhuận sau thuế	66,6
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	2,3%
Tỷ số lợi nhuận sau thuế/vốn cổ phần	7,6%
RIÊNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH	
Doanh thu	729
Lợi nhuận sau thuế	16,6

4.3. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch

4.3.1. Quản lý nguồn nhân lực

- Thực hiện tái cấu trúc Tập đoàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo năng động, nhiệt huyết và chuyên nghiệp.
- Tập trung cao nhất cho công tác tổ chức cán bộ, luôn đảm bảo một đội ngũ cán bộ hết lòng vì lợi ích của khách hàng và sự nghiệp phát triển bền vững của MLG.
- Phát huy cao nhất vai trò hạt nhân và trách nhiệm của Công ty mẹ đối với các Công ty thành viên trong Tập đoàn, lãnh đạo thống nhất & mang tính hệ thống xuyên suốt.

4.3.2. Giải pháp tài chính

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch tái cấu trúc danh mục đầu tư theo hướng ưu tiên các dự án có thời gian đầu tư ngắn & hiệu quả kinh tế cao.
- Xây dựng và chuẩn hóa quy chế tài chính để quản trị tốt rủi ro. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các khoản chi phí đảm bảo hiệu quả.
- Thực hiện cân đối nguồn vốn đầu tư toàn hệ thống, đảm bảo phát huy tính năng động, sáng tạo và trách nhiệm đối với các Tập đoàn ngành/khu vực trong việc huy động nguồn vốn thực hiện kế hoạch đã đề ra.
- Thực hiện liên doanh liên kết với các đơn vị bên ngoài nhằm tìm kiếm nguồn vốn đầu tư, hợp tác phát triển toàn diện.

- Triển khai sâu rộng trong toàn hệ thống chính sách triệt để tiết kiệm các khoản chi phí không hợp lý với phương châm hiệu quả là chân lý cứng.
- Tiếp tục triển khai tốt công tác phát huy nội lực sâu rộng trong CBNV MLG.

4.3.3. Giải pháp Marketing

- Tiếp tục áp dụng chiến lược dẫn đầu thị trường cho lĩnh vực kinh doanh Taxi. Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh mở rộng thị trường đảm bảo hiệu quả, tăng cường đầu tư phương tiện và nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển dòng xe taxi cao cấp phục vụ khách hàng.
- Thiết lập hệ thống bộ nhận diện thương hiệu thống nhất trong toàn hệ thống.
- Phân tích và xác định lại khách hàng mục tiêu cho tất cả các lĩnh vực kinh doanh để đưa ra các giải pháp marketing phù hợp theo từng đối tượng khách hàng. Thu thập thông tin về tình hình cạnh tranh & thiết lập cơ sở dữ liệu, phân tích và đánh giá các yếu tố cạnh tranh, khách hàng.
- Thống nhất công tác thiết lập và quản trị ngân sách marketing cho toàn hệ thống nhằm kiểm soát và sử dụng chi phí marketing hiệu quả, phối hợp hoạt động marketing giữa các Tập đoàn ngành/khu vực, đơn vị thành viên.
- Tăng cường các tiện ích cho khách hàng truyền thống và gia tăng khối khách hàng này.
- Tập trung chú trọng vào khối khách hàng doanh nghiệp, các cao ốc văn phòng và khu phức hợp, mục tiêu 40% doanh thu.
- Gia tăng hình ảnh và cung cấp dịch vụ tại các khu dân cư mới của các đô thị lớn.

4.3.4. Công tác quản lý

- Cập nhật dữ liệu kịp thời và tập trung để có đủ cơ sở ra quyết định.
- Ứng dụng các giải pháp quản trị hệ thống hiệu quả như ERP trong quản lý. Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu minh bạch, thông suốt, tiện dụng cho toàn hệ thống.
- **Nâng cao năng lực hậu cần kỹ thuật:** tăng cường công tác quản lý phương tiện kỹ thuật, cải tiến công tác tổ chức bảo trì, bảo dưỡng sửa chữa, quản lý phụ tùng vật tư giá cả hợp lý. Giảm thiểu thời gian phương tiện không kinh doanh.
- Thi đua giữ xe tốt lái xe an toàn nhằm nâng cao niềm tin của khách hàng vào dịch vụ của Mai Linh.

- **Kiểm soát hiệu quả:** tổng hợp rà soát quy hoạch tổng thể có tính hiệu quả, cương quyết cắt bỏ những tuyến kinh doanh không phù hợp với thực tế thị trường. Xác định lộ trình mở rộng thị trường kinh doanh taxi trong điều kiện thị trường kinh doanh phát huy tác dụng. Áp dụng hạn mức tối thiểu 50 xe đối với các đơn vị kinh doanh tại các địa phương và thời gian để tăng đầu xe đến mức 100 xe/đơn vị kinh doanh.
- **Phát triển dịch vụ hậu cần (logistics)** trên nền hệ thống vận tải sẵn có.
- **Đầu tư công nghệ:** Tiếp tục và tăng cường đầu tư vào công nghệ, đặc biệt là đa dạng hóa phương thức thanh toán nhất là thanh toán không dùng tiền mặt, hệ thống Call Center/chăm sóc khách hàng, hệ thống định vị vệ tinh GPS.
- **Nâng cao năng lực điều hành** cho đội ngũ cán bộ thông qua các khoá đào tạo nội bộ một cách chuyên nghiệp, thực hành nhiều trường hợp điển hình để hoàn thiện hơn.

IV. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

(Xem chi tiết trong Thuyết minh Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty

Hiện nay không có công ty nào nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh.

2. Công ty có quyền biểu quyết trên 50%

2.1. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

<u>STT</u>	<u>Tên công ty con trực tiếp</u>	<u>Địa chỉ</u>	<u>Lĩnh vực kinh doanh</u>	<u>Tỷ lệ lợi ích của công ty mẹ</u>
1.	Công ty CP Tập Đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	92 đường 2/9, phường Bình Thạnh, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Vận tải	48%
2.	Công ty CP Mai Linh Đông Bắc Bộ	370 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	Vận tải	41%
3.	Công ty CP Đại lý Vận tải Hàng không Mai Linh	64 - 68 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Vận tải hàng không	73%
4.	Công ty TNHH Tập Đoàn Mai Linh Đông Nam Bộ	3/1, Khu phố 09, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Vận tải	85%
5.	Công ty Cổ phần Nhật Hồ	21 Nguyễn Kim, quận 05, TP. Hồ Chí Minh	Thương mại	82%
6.	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên	25 Lê Lợi, TP.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Vận tải	78%
7.	Công ty TNHH Tập đoàn Mai Linh Tây Nam Bộ	133 Lý Tự Trọng, phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	Vận tải	96%
8.	Công ty CP Sản xuất & Thương mại Mai Linh	1691/3N quốc lộ 1A, khu phố 03, phường An Phú Đông, quận 12, TP.HCM	Thương mại	49%
9.	Công ty CP Thương mại - Dịch Vụ Vận tải Sài Gòn Bình Minh	01/26/17 Trần Văn Đàng, phường 09, quận 03, TP.HCM	Vận tải	84%
10.	Công ty CP Taxi Mai Linh	43R/38 Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, TP.HCM	Vận tải	51%
11.	Công ty Cổ phần Du lịch Thời gian	32 Nguyễn Cư Trinh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 01, TP.HCM	Du lịch	82%
12.	Công ty TNHH Địa ốc Mai Linh	64 -68 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Xây dựng	53%

2.2. Tóm tắt hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan

2.2.1. Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh Đông Bắc Bộ

Tỷ lệ vốn góp của Công ty CPTĐ Mai Linh là 41% và quyền biểu quyết 51%.

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2009 là 591,2 tỷ đồng đạt 104% kế hoạch năm 2009. Lợi nhuận sau thuế đạt 40,5 tỷ đồng vượt 63% so với kế hoạch năm 2009. Sở dĩ lợi nhuận tăng cao như vậy là do:

- Doanh thu năm 2009 đã tăng 42,2% so với năm 2008.
- Lợi nhuận có sự đóng góp của của việc thanh lý tài sản (77 tỷ đồng và bán nhà số 12 Đình Ngang – Hà Nội được 16 tỷ đồng) lợi nhuận từ việc thanh lý này là hơn 20 tỷ đồng.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 3,53 %

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 8,38%

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) : 959 đồng

Trong năm, Tập đoàn Mai Linh Đông Bắc Bộ đã đầu tư thêm 2.015 xe mới các loại đạt 182,3% kế hoạch đề ra và tăng 321% so với năm 2008. Tiến hành thanh lý 340 xe góp phần cải thiện đáng kể chất lượng dịch vụ tại khu vực.

Tổng số km vận doanh trong năm đạt 132.349.408 km, đạt 109 % so với kế hoạch năm 2009. Doanh thu bình quân ngày xe đạt 945.882 đồng/xe/ngày, tăng 9% so với năm 2008. Tỷ lệ xe hoạt động đạt 95 % cao hơn 2% so với năm 2008.

Về công tác cổ phần cổ phiếu Tập đoàn đã chốt danh sách cổ đông để đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu lý CKNN với số lượng cổ phiếu là 40.166.920 với 1.725 cổ đông. Thực hiện nhiệm vụ của HĐQT giao Mai Linh Đông Bắc Bộ là Tập đoàn đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán vào Quý II/2010.

Năm 2009, do tình hình huy động nguồn vốn đầu tư còn nhiều khó khăn nên Tập đoàn đã ưu tiên cho danh mục đầu tư phương tiện vận tải và giãn tiến độ đầu tư một số dự án. Trong năm, Mai Linh Đông Bắc Bộ đã tiếp tục thi công xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng toà nhà văn phòng làm việc tại quận Cầu Giấy - Hà Nội; xây dựng khu phức hợp văn phòng làm việc và cho thuê, nhà xưởng của Mai Linh Thanh Hoá, Mai Linh Nghệ An; tiến hành thuê diện tích đất 890 m² tại thị trấn Tĩnh Gia cho Đội xe Mai Linh Thanh Hóa tại Tĩnh Gia; hoàn thiện và đưa vào sử dụng nhà điều hành Đội xe Cẩm Phả thuộc Mai Linh Hạ Long, đang tiến hành xây dựng hệ thống hàng rào và san lấp mặt bằng tại Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Ngoài ra, Mai Linh Đông Bắc Bộ đã tích cực tham gia quyên góp ủng hộ CBNV và thân nhân bị thiệt hại trong cơn bão số 9 tại miền Trung. Tham gia tài trợ 500 triệu đồng cùng với Báo QĐND tổ chức thành công cuộc đua xe đạp “Về với Điện Biên năm 2009”, hỗ trợ tích cực về tài chính cho Quỹ Người nghèo, Quỹ “Vòng tay nhân ái” của MTTQ Thành phố Hà Nội, ủng hộ chương trình Quỹ “Nạn nhân chất độc màu da cam” của Quận Hai Bà Trưng...

Phương hướng kinh doanh năm 2010

Với những kết quả đạt được khả quan trong năm 2009, Tập đoàn Mai Linh Đông Bắc Bộ đã dự báo thị trường, cân đối các nguồn lực và đề ra kế hoạch năm 2010 như sau:

Tổng doanh thu: **768** tỷ đồng

Tổng lợi nhuận sau thuế: **40** tỷ đồng

Trong năm 2010, phần đầu đầu tư mới 1.106 phương tiện các loại (trong đó 470 xe Spark, 509 xe Vios, 127 xe Innova G), tổng vốn đầu tư dự kiến trên 453 tỷ đồng. Trong đó, vốn tự có là 40% còn lại là vốn vay. Tiến hành thanh lý 366 phương tiện các loại. Năm 2010, tập trung nguồn vốn đầu tư vào dòng xe cao cấp TOYOTA 4 chỗ và 7 chỗ hướng tới khách hàng có thu nhập cao.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng văn phòng làm việc của Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh Đông Bắc Bộ, Mai Linh Thanh Hóa, Mai Linh Nghệ An, hỗ trợ Ban dự án khảo sát, đánh giá thị trường chuẩn bị cho việc thành lập Tập đoàn Mai Linh Tây Bắc.

2.2.2. Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ

Tỷ lệ vốn góp của Công ty CPTĐ Mai Linh là 48% và quyền biểu quyết 51%.

Năm 2009, bối cảnh khu vực Bắc Trung Bộ còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của những biến động chung, đặc biệt, khu vực còn chịu ảnh hưởng lớn của 02 cơn bão số 9 và số 11 gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh tại các đơn vị. Qua một năm hoạt động Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ đã đạt được một số kết quả như sau:

Tổng doanh thu năm đạt 189,8 tỷ đồng vượt 20% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế là 6,6 tỷ đồng tăng 426,6% so với năm 2008, sở dĩ doanh thu tăng cao là do:

- ✓ Đặc điểm thị trường du lịch tại miền Trung năm 2009 có nhiều bất ngờ, trong khi lượng khách quốc tế có suy giảm so với năm 2008 do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, thì lượng khách nội địa đi du lịch về Miền Trung tăng đột biến (từ tháng 5 đến tháng 9/2009)
- ✓ Tranh thủ được gói kích cầu của Chính phủ hỗ trợ lãi suất 4% và chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ đối với xe ô tô, Tập đoàn đã nắm bắt cơ hội đầu tư tăng mạnh số đầu phương tiện kinh doanh. Mặc dù số lượng xe tăng mạnh nhưng tỷ lệ xe kinh doanh vẫn đạt mức cao, tăng 0,52% so với năm 2008.
- ✓ Doanh thu bình quân xe có tăng 10,18% trong bối cảnh gia tăng số lượng phương tiện đáng kể là do Công ty đã khai thác các phần thị trường lõm (thị trường chưa được phục vụ trước đây tuy vẫn có nhu cầu)

Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản b/q (ROA): 2,26 %

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu b/q (ROE): 7,73 %

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) : 1.784 đồng.

Năm 2009, Tập đoàn đã đầu tư được 241 xe vượt 75 %, thanh lý được 33 xe đã hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra.

Về thị trường, Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ vẫn là đơn vị duy nhất có độ phủ thị trường rộng, đã có mặt ở hầu hết các thành phố của tỉnh, thành phố và vươn đến các thị trường Huyện/Thị xã như Ba Đồn - Quảng Bình, Vĩnh Điện, Núi Thành - Quảng Nam, Dung Quất - Quảng Ngãi. Năm 2009 Tập đoàn cũng đã khai trương thêm dịch vụ taxi Limousine tại 2 thị trường lớn là Đà Nẵng và Huế và đầu năm 2010 đã có mặt tại Hội An.

Tổng km vận doanh trong năm là 33.957.136 km tăng 10% so với kế hoạch năm 2009. Doanh thu bình quân ngày xe là 1.008.257 đồng/xe/ngày, tăng 10,1% so với năm 2008. Số xe kinh doanh bình quân trong năm 2009 là 514 xe, tăng 35,7% so với năm 2008. Tỷ lệ lợi dụng quãng đường (hệ số có khách) xe hoạt động đạt 55,7% cao hơn 0,52% so với năm 2008.

Thực hiện theo kế hoạch, trong năm 2009 Tập đoàn đã tiến hành triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm như:

- Dự án mở rộng và nâng cấp trang trại tại Quảng Bình: Sau khi nâng cấp đã mở rộng được đàn heo nái, cũng như heo thịt, điều này góp phần vào tăng năng lực cung ứng và doanh thu của trang trại năm 2009;
- Dự án nhà làm việc, trạm dừng nghỉ Mai Linh Quảng Bình: đã hoàn thành các hạng mục san lấp mặt bằng, nhà công vụ, cây xanh, đang thi công các hạng mục cây xăng và nhà xưởng,...
- Dự án xe Buýt tại Quảng Ngãi: ban đầu đã đưa vào khai thác 10 xe trên 2 tuyến Sa Huỳnh - Quảng Ngãi và Quảng Ngãi - Dung Quất, doanh thu ban đầu đã vượt được ngưỡng hòa vốn.
- Dự án trung tâm đào tạo lái xe: tận dụng thế mạnh của Công ty trong ngành nghề vận tải, sở hữu lô đất rộng trên 12,594 m², có cơ sở vật chất để phục vụ cho đào tạo, Công ty đã xúc tiến dự án này.

Ngoài ra Tập đoàn còn tổ chức cho cán bộ công nhân viên học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, tập huấn cho nhân viên lái xe học tập về an toàn và văn hóa khi tham gia giao thông, bảo đảm an toàn trong kinh doanh. Tiếp tục thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, trong năm 2009 Tập đoàn đã quyên góp xây dựng được 3 ngôi nhà tình thương trị giá 47 triệu đồng, tham gia ủng hộ đồng bào vùng bão lụt, gia đình khó khăn, tai nạn rủi ro... trên 250 triệu đồng.

Phương hướng kinh doanh năm 2010

Với mục tiêu là đưa cổ phiếu của Tập đoàn niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội trong năm 2010, việc xây dựng hình ảnh, thương hiệu và uy tín của Công ty là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Vì vậy, Hội đồng Quản trị đã thống nhất những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2010 như sau:

Về vận tải :

- Tiếp tục thực hiện công tác đầu tư phương tiện cho tất cả các công ty thành viên; Lấy mục tiêu toàn Tập đoàn đạt 1000 xe kinh doanh taxi trong năm 2010. “Phần đầu đạt 1.000 xe taxi chào mừng Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội”;
- Các Công ty thành viên phải giữ vững thị phần hiện có tại các địa phương và tiếp tục mở rộng thị trường và đối tượng khách hàng. Từng bước chiếm lĩnh thị trường bằng chất lượng dịch vụ ngày càng tốt hơn;
- Tập đoàn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2010 với kết quả cụ thể là tổng doanh thu đạt 265 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ là 15%.

Công tác khác:

- Đưa Trạm dừng nghỉ tại Quảng Bình vào hoạt động khai thác, tiếp tục đầu tư các hạng mục đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt đối với trạm dừng nghỉ này;
- Rà soát, đánh giá lại các dự án, tạm ngưng các dự án chưa khẳng định được hiệu quả trong năm 2010 (Dự án trồng cà phê);
- Đảm bảo tính minh bạch trong mọi thông tin liên quan đến Tập đoàn để tạo niềm tin cho các nhà đầu tư. Nâng cao chất lượng dịch vụ và chuyên nghiệp hóa đội ngũ nhân viên trong hoạt động kinh doanh để giữ vững uy tín và thương hiệu Mai Linh.
- Năm 2010 để tăng cường sức cạnh tranh cần thực hiện hàng loạt chiến lược quảng bá thương hiệu thông qua các sự kiện văn hóa, lễ hội sẽ được tổ chức tại Đà Nẵng, Huế, Hội An trong năm 2010.

2.2.3. Công ty cổ phần Tập đoàn Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên

Tỷ lệ vốn góp của Công ty CPTĐ Mai Linh là 78% và quyền biểu quyết 51%.

Năm 2009 cũng là năm mà Tập đoàn Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên có nhiều sự đổi mới trong công tác quản lý, điều hành và loại hình kinh doanh tại khu vực như: thực hiện tái cấu trúc Công ty, các đơn vị thành viên và hệ thống nhân sự; triển khai áp dụng hệ thống quản lý hiệu quả công việc theo chiến lược với Thẻ điểm cân bằng Balanced Scorecard & KPI; khai trương hoạt động du lịch điều bay có động cơ đạt kỷ lục Guinness lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam.

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2009 đạt 240,8 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế là 5,49 tỷ đồng.

Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA): 0,88 %

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 2,28 %

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) : 227 đồng.

Đầu tư mới 313 xe tăng 57% so với kế hoạch, tiến hành thanh lý 141 xe các loại.

Tập đoàn Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên mở rộng hoạt động kinh doanh như khai trương Công ty Mai Linh Chăm-pasăk và tuyến liên vận quốc tế Nha Trang - Gia Lai – Chăm-pasăk; khai trương Trạm dừng nghỉ Mai Linh Cà Ná; khai trương chi nhánh Tập đoàn Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên tại Tp Hồ Chí Minh.

Tổng km vận doanh năm 2009 đạt 46,297,053 km tăng 106% so với kế hoạch năm 2009.

Doanh thu bình quân ngày xe đạt 954.703 đồng/xe/ngày. Tỷ lệ xe hoạt động đạt 97% cao hơn 2% so với năm 2008. Hệ số sử dụng quãng đường đạt 54%;

Trong năm, Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên đã đạt được giải thưởng Sao vàng Đất Việt năm 2009. Ngoài ra, Tập đoàn thường xuyên tổ chức và tích cực tham gia các hoạt động xã hội như: tham gia công tác cứu trợ đồng bào gặp thiên tai lũ lụt cơn bão số 9 và 11 hơn 1 tỷ đồng, công tác đền ơn đáp nghĩa,...

2.2.4. Công ty cổ phần Taxi Mai Linh

Tỷ lệ vốn góp của Công ty CPTĐ Mai Linh là 51% và quyền biểu quyết 51%.

Là khu vực kinh doanh có lượng đầu xe lớn nhất của Tập đoàn Mai Linh và môi trường kinh doanh cạnh tranh cao, cộng với sự ảnh hưởng của suy giảm kinh tế nên trong quá trình quản lý, điều hành còn gặp nhiều khó khăn, nhưng với nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn thể CBNV Công ty CP Taxi Mai Linh đã từng bước tháo gỡ khó khăn, nắm bắt cơ hội vượt qua khủng hoảng, phấn đấu trở thành đơn vị cung cấp dịch vụ taxi tốt nhất tại Tp.HCM và đạt được một số kết quả như sau:

Tổng doanh thu năm đạt 577,9 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế là 4,6 tỷ đồng.

Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA): 1,01 %

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 3,73 %

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): 375 đồng

Tiếp tục đầu tư mới 346 xe và thanh lý tổng cộng 148 xe. Tổng km vận doanh đạt 151.956.939 km, hoàn thành kế hoạch đề ra. Doanh thu bình quân ngày xe đạt 1.232.048 đồng/xe/ngày, tăng 7,5% so với năm 2008 và bằng 115% so với kế hoạch. Tổng số xe bình quân 2.071 xe tăng 15% so với năm 2008. Tỷ lệ xe hoạt động 98% và tỷ lệ km có khách đạt 58%.

Tổng cuộc gọi đài là 4,239,614 cuộc, tương đương 27,8% tổng cuộc khách khai thác, tăng 115% so với năm 2008. Tổng số cuộc khai thác từ các điểm tiếp thị trong năm 2009 là 3,248,897 cuộc, chiếm 21,3% tổng số cuộc khai thác.

Tổng số hợp đồng thẻ MCC đang sử dụng dịch vụ tại Tp. HCM là 6.697 hợp đồng. Doanh thu khách hàng MCC phát sinh tại TPHCM là 190,3 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2008. Tỷ lệ doanh thu của khách hàng MCC so với doanh thu của các đơn vị taxi HCM là 27%.

Trong năm, đơn vị đã tổ chức Hội nghị gặp gỡ khách hàng vào ngày 17 tháng 04 năm 2009 tại Khách sạn Sheraton, Quận 1, Tp. HCM; Chương trình này được tổ chức cho tất cả khách hàng của MLG, kết hợp chương trình quảng bá dịch vụ mới Taxi Limousine. Tổng số khách hàng tham dự của MCC và điểm tiếp thị khoảng 200 khách. Với chương trình hoạt động giao lưu phong phú như chơi golf mini, viết thư pháp. Các khách hàng tham gia có ấn tượng rất tốt sau buổi giao lưu.

Thực hiện việc làm dù tiếp thị (dù lớn) cung cấp số điện thoại 38 38 38 38 cho các điểm tiếp thị, cung cấp áo mưa cho khách hàng điểm tiếp thị nhằm tạo mối quan hệ và gia tăng hình ảnh Taxi Mai Linh, quảng cáo dịch vụ trên phương tiện truyền hình HTV7 và HTV9 cho sản phẩm Taxi Limousine và Taxi Mai Linh số điện thoại thống nhất 38 38 38 38, quảng cáo trao đổi cho Hội chợ triển lãm CNTT 2009 tại khu trung tâm triển lãm SECC (Phú Mỹ Hưng, Quận 7, Tp. HCM), tham gia chương trình Motor Show 2009. Với tinh thần luôn đồng hành cùng Cựu chiến binh, Công ty cũng đã tham gia chương trình Hội chợ Doanh Nhân Cựu chiến binh tại Nhà thi đấu Quân khu 7 từ ngày 17/12 đến ngày 21/12/2009.

Ngoài ra Công ty đã giải quyết việc làm cho hơn 5.338 lao động, tăng 10,7% so với năm 2008. Đóng góp ủng hộ CBNV công ty đang gặp khó khăn, phong trào xóa đói giảm nghèo 18 lần với tổng số tiền 362,5 triệu đồng. Thực hiện phát huy nội lực được 35,1 tỷ đồng, giới thiệu được 29 lượt người đầu tư vào công ty với tổng số tiền 13 tỷ 932 triệu đồng.

☛ **Phương hướng kinh doanh năm 2010**

Tổng doanh thu: 894,5 tỷ đồng

Tổng lợi nhuận sau thuế: 37 tỷ đồng

- Tăng doanh số khách hàng sử dụng dịch vụ Thẻ MCC, phối hợp cùng kế toán để kiểm soát việc thu hồi công nợ.
- Quản lý tốt các thông tin phản ánh từ khách hàng và giải quyết triệt để những thông tin đó.
- Khai thác tốt hệ thống tổng đài hiện nay nhằm gia tăng khách hàng gọi đài, đảm bảo bình quân 13.000 cuộc/ngày và chiếm 30% tổng số cuộc khai thác.
- Qui hoạch các điểm tiếp thị chiến lược, khai thác hết tiềm năng tại hệ thống điểm tiếp thị hiện nay nhằm đảm bảo số cuộc khai thác tại các điểm tiếp thị khoảng 1,700,000 cuộc tương đương 280.000 cuộc/tháng, chiếm 21% tổng cuộc khai thác.
- Tiếp tục khai thác các thị trường tiềm năng tại các khu vực vùng ven: Quận 2, Quận 9, Quận 7, Quận 12 và các KCN.
- Triển khai công tác tiếp thị, khuyến khích sử dụng của các nhóm khách hàng gọi đài và khách hàng từ hộ gia đình
- Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, quản lý khách hàng.

2.2.5. Công ty TNHH Tập đoàn Mai Linh Đông Nam Bộ

Tỷ lệ vốn góp của Công ty CPTĐ Mai Linh là 85% và quyền biểu quyết 51%.

Năm 2009, do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, đặc biệt là giá cả tăng cao nên chi phí đầu vào đã gây nhiều khó khăn cho hoạt động kinh doanh tại khu vực nên kết quả kinh doanh năm 2009 của Tập đoàn Đông Nam Bộ chưa đạt được mục tiêu đề ra, doanh thu đạt được còn thấp so với các khu vực khác.

Tổng doanh thu thực hiện đạt 201,8 tỷ đồng, đạt 89% so với kế hoạch năm 2009. Lợi nhuận sau thuế đạt được thấp do những nguyên nhân chủ yếu sau:

- ✓ Ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, lượng cầu giảm mạnh, đặc biệt là giá cả gia tăng nhanh đã làm cho chi phí đầu vào tăng cao.
- ✓ Lãi suất tiền vay đầu tư 388 xe Toyota của năm 2008 trong quý I/2009 chưa được điều chỉnh giảm vẫn còn ở mức 1,75% /tháng (từ QII/2009 mới điều chỉnh giảm), vì vậy chi phí lãi vay còn cao.
- ✓ Dòng xe Suzuki Wagon không còn phù hợp thị hiếu khách hàng, buộc phải thanh lý trước thời hạn.
- ✓ Do tình hình cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề trong khu vực, đặc biệt là Đồng Nai, Bình Dương, Vũng Tàu; Vì vậy thị phần bị chia sẻ, làm cho thu nhập giảm.

Trong năm, Tập đoàn tiếp tục đầu tư mới 253 xe các loại, thực hiện thanh lý được 103 xe không còn phù hợp với thị hiếu của thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Tổng km vận doanh năm 2009 là 38,233,575 km đạt 97% so với kế hoạch. Doanh thu bình quân ngày xe đạt 898.961 đồng/xe/ngày, tăng 6% so với năm 2008. Tỷ lệ xe hoạt động đạt 97% và hệ số lợi dụng quãng đường đạt 53%.

Tổng số CBNV tính đến ngày 31/12/2009 là 1.672 người, tăng 12,8% so với năm 2008 trong đó nhân viên lái xe chiếm 83% cán bộ quản lý chiếm 17%. Lương bình quân năm 2009 là 3.307.006 đồng/người/tháng.

2.2.6. Công ty TNHH Tập đoàn Mai Linh Tây Nam Bộ

Tỷ lệ vốn góp của Công ty CPTĐ Mai Linh là 96% và quyền biểu quyết 51 %.

Trước những khó khăn và sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường, sau một năm hoạt động, Tập Đoàn Mai Linh Tây Nam Bộ đã đạt được những kết quả như sau:

Tổng doanh thu năm 2009 đạt 118,8 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch năm. Doanh thu bình quân ngày xe đạt 1.039.826 đồng/xe/ngày. Tổng số cuộc khai thác 1.746.836, tăng 75% so với năm 2008.

Trong năm, Tập đoàn cũng đã đầu tư mới 190 xe đạt 90% kế hoạch đầu tư xe năm 2009, thực hiện thanh lý được 43 xe.

Tổng số nhân sự tính đến cuối năm 2009 là 1.100 người, tăng 15% so với năm 2008. Số CBNV được tuyển dụng mới trong năm là 511 người; trong đó nhân viên lái xe taxi là 418 người, chiếm 81,80%.

2.2.7. Công ty cổ phần sản xuất và thương Mại Mai Linh (MTC)

Tỷ lệ vốn góp của Công ty CPTĐ Mai Linh là 51% và quyền biểu quyết trên 51 %.

Tổng doanh thu năm đạt 359,9 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế là 8,2 tỷ đồng.

Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA): 2,4 %

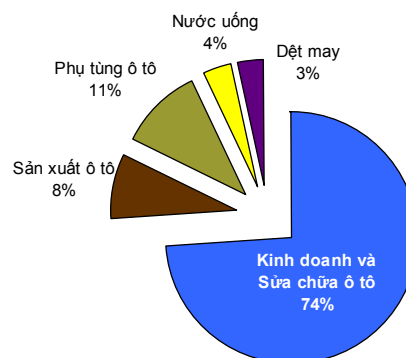
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) chiếm: 4,15 %

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): 643 đồng

Cơ cấu doanh thu năm 2009 kinh doanh & sửa chữa ô tô chiếm 73,8%, sản xuất ô tô chiếm 8,2%, phụ tùng ô tô chiếm 10,8%, nước uống chiếm 3,7%, dệt may chiếm 3,2%.

Do ảnh hưởng mạnh từ khủng hoảng kinh tế thế giới, tốc độ tăng trưởng kinh tế đã giảm xuống đáng kể.

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU DOANH THU MTC



Tập đoàn MTC với hoạt động chủ yếu lĩnh vực kinh doanh mua bán ô tô và phụ tùng ô tô chiếm trên 93% tổng doanh thu. Năm 2009, các chính sách cho vay của các Ngân hàng liên tục thay đổi đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh doanh của Tập đoàn. Trong khi đó, khách hàng mua xe chủ yếu là trả chậm qua Ngân hàng nên làm giảm nhu cầu mua xe và lượng xe bán ra.

Phần lớn các hoạt động kinh doanh mua bán, đầu tư phương tiện phụ thuộc vào nguồn vốn vay. Trong khi đó, Ngân hàng siết chặt tín dụng, tăng lãi suất cho vay tiêu dùng đã ảnh hưởng tới khả năng thanh toán cũng như lợi nhuận.

Chính sách thuế của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh thay đổi, đã tạo nên cơn sốt xe vào thời điểm nhạy cảm, khiến cho có thời gian các hãng sản xuất xe không có đủ xe để cung cấp nhưng có lúc lại thừa xe không có khách mua. Mặt khác, giá vàng tăng cao trên thị trường thế giới đã ảnh hưởng đến tâm lý của người mua xe làm giảm sản lượng tiêu thụ.

Tổng số CBNV tính đến ngày 31/12/2009 là 381 người tăng 58 người tương ứng với 17,9% so với năm 2008. Về cơ cấu nhân sự năm 2009 cán bộ quản lý chiếm 9,6%, nhân viên văn phòng 27,3%, lao động trực tiếp chiếm 61,1%, còn lại các đối tượng khác chiếm 1,6%. Năm 2009 tuyển dụng thêm 183 nhân viên mới và giải quyết thôi việc cho 139 lao động.

* Một số hoạt động xã hội nổi bật 2009 như sau:

- Tham gia đi bộ vì người nghèo.
- Ủng hộ CBNV gặp khó khăn, thăm ốm, thực hiện chế độ hiếu hỷ.
- Vận động CBNV thực hiện tiết kiệm và tham gia phát huy nội lực.
- Ủng hộ CBNV 1 ngày lương/đợt và một số hiện vật (nước uống, mì gói, quần áo,...) cho đồng bào bị thiên tai lũ lụt bão số 9 và số 11 tại miền trung.

- Tham gia các hoạt động văn nghệ thể thao trong hệ thống Mai Linh và tại địa phương: bóng đá, hội thi nấu ăn.

☞ Phương hướng kinh doanh năm 2010

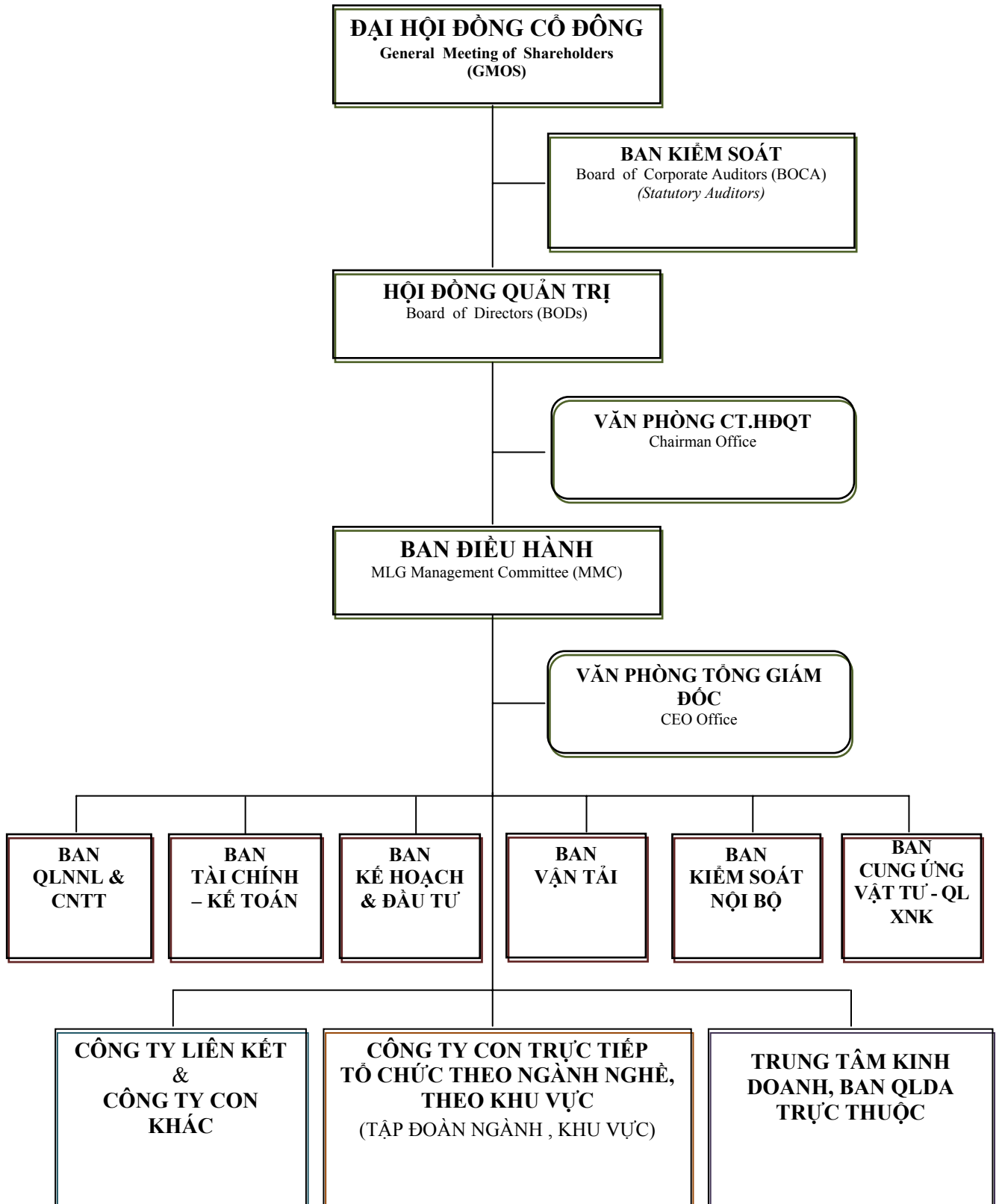
Với những kết quả đạt được trong năm 2009 và những dự báo tình hình kinh doanh 2010 tập đoàn MTC đã đề ra kế hoạch 2010 như sau:

Tổng doanh thu: 504,5 tỷ đồng Tổng lợi nhuận sau thuế: 10 tỷ đồng

Đầu tư xây dựng workshop Hyundai Korea với tổng vốn dự kiến khoảng 7 tỷ đồng. Tiếp tục xây dựng nhà máy sản xuất ô tô tại Trảng Bàng Tây Ninh. Xây dựng cao ốc 17 tầng dự kiến tổng vốn đầu tư khoảng 280 tỷ đồng.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức:



2. Lý lịch của các thành viên Ban điều hành

ÔNG HỒ HUY CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN CHỦ TỊCH HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP. TẬP ĐOÀN MAI LINH

- Cổ đông sáng lập
- Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh
- Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CPTĐ Mai Linh
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Luật (2003);
 - Chứng chỉ Quản trị Công ty CP Đại chúng (2009).
- Quá trình công tác:
 - Công tác tại Saigon Tourist trước năm 1993;
 - Ngày 12/07/1993, sáng lập Công ty TNHH DL-TM-VTHK Mai Linh, Chủ tịch HĐQT, Giám đốc (1993-2002);
 - Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Mai Linh (2002-2007);
 - Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh/Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh (2007 đến nay).

ÔNG TRƯƠNG QUANG MÃN PHÓ CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH VẬN TẢI

- Phó Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh phụ trách Vận tải, Thường trực Ban Lãnh đạo Tập đoàn.
- Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Vận tải.
- Trưởng Ban Quản lý nghiệp vụ Vận tải.
- Tổng Giám đốc Công ty CP Taxi Mai Linh.
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Toán (1987), Cử nhân Luật (2002) & Cử nhân Kinh tế (2003);
 - Chứng chỉ Quản trị Công ty CP Đại chúng (2009).
 - Nghiên cứu sinh Tiến sĩ QTKD (2010), Thạc sĩ QTKD (2009);
- Quá trình Công tác:
 - Công tác trong ngành giáo dục trước khi gia nhập Mai Linh năm 1994;
 - Giám đốc Trung tâm Điều hành hướng dẫn Du lịch (1998-2000);
 - Giám đốc Trung tâm Du lịch Lữ hành Toàn cầu (2000-2001);
 - Giám đốc Vật tư, Công ty CP Du lịch Lữ hành Toàn cầu (2001-2002);
 - Giám đốc Khối BDSC (2002-2003);
 - Phó Tổng giám đốc phụ trách BDSC (2003-2004);
 - Phó Tổng giám đốc kinh doanh Taxi (2004-2005);
 - Phó Tổng giám đốc thường trực Công ty CP Mai Linh, kiêm Tổng giám đốc Khối Vận tải (2005-2007), kiêm Giám đốc Mai Linh Taxi (2005-2008), kiêm Tổng giám đốc Công ty CP VTTH Mai Linh (2008-8/2009);
 - Phó Tổng giám đốc thường trực Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Vận tải (2007-nay), kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Taxi Mai Linh (3/2009-nay).

BÀ TRẦN THỊ HỒNG HẠNH
PHÓ CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH ĐÀO TẠO & HTLĐ

- Cổ đông sáng lập
- Phó Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh phụ trách Đào tạo & Hợp tác lao động
- Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Đào tạo & Hợp tác lao động
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Ngoại ngữ (1977); Cử nhân Luật (2003);
 - Chứng chỉ Quản trị Công ty CP Đại chúng (2009).
- Quá trình công tác:
 - Phó phòng ĐN&HTQT Công ty Điện lực 2 trước khi gia nhập Mai Linh năm 2004;
 - Cố vấn cao cấp công ty (1993-2004);
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Mai Linh, phụ trách Đối ngoại & Đào tạo (2004-8/2009), kiêm Hiệu trưởng Cơ sở ngoại ngữ và tin học Mai Linh (2007-2008);
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Đào tạo & Hợp tác lao động (8/2009-nay) kiêm Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH Vận tải, Du lịch và Nhà hàng Mai Linh tại Mỹ (2007-nay), kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Quốc tế Mai Linh (2008-nay).

ÔNG MAI HÀ THANH HÙNG
PHÓ CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH TÀI CHÍNH

- Cổ đông sáng lập
- Phó Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh phụ trách Tài chính
- Phó TGD Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Tài chính
- Trưởng Ban Tài chính – Kế toán
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Kinh tế (1997), Cử nhân Luật (2006);
 - Chứng chỉ Quản trị Công ty CP Đại chúng (2009).
- Quá trình công tác:
 - Gia nhập Mai Linh năm 1997;
 - Kế toán trưởng MLG (1999-2008);
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Tài chính, Trưởng Ban Tài chính - Kế toán (2005-nay).

ÔNG LÊ NGUYỄN ANH TUẤN
PHÓ CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH QLNNL & CNTT

- Phó Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh, phụ trách Quản lý Nguồn nhân lực & Công nghệ thông tin
- Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách QLNNL & CNTT
- Trưởng Ban Quản lý nguồn nhân lực & Công nghệ thông tin
- Trình độ chuyên môn:
 - Kỹ sư Kinh tế vận tải biển (1993);
 - Chứng chỉ Quản trị Công ty CP Đại chúng (2009).
- Quá trình công tác:
 - Công tác tại Công ty Tân Cảng Sài Gòn trước khi gia nhập Mai Linh năm 1995;
 - Phó phòng, phụ trách Phòng KĐTT Công ty TNHH DL-TM-VTHK Mai Linh (1995-1996);
 - Công tác tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 06 (CIENCO 6) (1996-1997) và Ga Sài Gòn (1997-1998);
 - Giám đốc Nhân sự kiêm GD NC ĐT&PT Công ty CP Mai Linh (1999-2000);
 - Trợ lý Tổng giám đốc (2000-2001);
 - Chuyên viên Văn phòng Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nhân sự (2001-2003);
 - Chánh Văn phòng Chủ tịch HĐQT kiêm Trưởng Ban TCCB (2003-2005);
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Nhân lực và Nội vụ, Trưởng Ban TCCB (2005-9/2009);
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách QLNNL & CNTT, Trưởng Ban QLNNL & CNTT (từ tháng 9/2009).

ÔNG VÕ ĐĂNG CẢNH
PHÓ CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH KẾ HOẠCH & ĐẦU TƯ

- Phó Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh, phụ trách Kế hoạch & Đầu tư.
- Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Kế hoạch & Đầu tư.
- Trưởng Ban Kế hoạch & Đầu tư.
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Ngân hàng (1990);
 - Chứng chỉ Quản trị Công ty CP Đại chúng (2009).
- Quá trình công tác:
 - Giám đốc Ngân hàng TMCP Nông thôn Sông Kiên trước khi gia nhập Mai Linh năm 2005;
 - Giám đốc Tài chính Khối Vận tải (2005-2006),
 - Tổng giám đốc Khối Thương mại kiêm Giám đốc Công ty TNHH Xuân Mai (2006);
 - Tổng giám đốc Khối Tài chính (2007-2008);
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Tài chính (Tháng 7 –tháng 10/2008)
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Kế hoạch & Nghiên cứu phát triển, Trưởng Ban Phát triển kinh doanh (10/2008-8/2009);
 - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Mai Linh phụ trách Kế hoạch & Đầu tư, Trưởng Ban Kế hoạch & Đầu tư (8/2009-nay);

ÔNG CHUNG TRẦN QUỐC HUY KẾ TOÁN TRƯỞNG

- Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Mai Linh
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Tiếng Anh (1999) & Cử nhân Tài chính Ngân hàng (2001);
 - Chứng chỉ Quản trị Công ty CP Đại chúng (2009).
- Quá trình công tác:
 - Bắt đầu công tác tại MLG từ năm 2000;
 - Phó Ban Tài chính – Kế toán (2005 – nay);
 - Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Mai Linh (07/2008-nay).

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm

Trong năm 2009, không có thay đổi Tổng giám đốc điều hành.

4. Quyền lợi của Ban Điều hành (Ban Tổng Giám đốc)

Ban Điều hành và các cán bộ quản lý cao cấp hưởng chính sách lương, thưởng cạnh tranh, môi trường và điều kiện làm việc tốt. Hàng năm, Công ty tổ chức những chương trình đào tạo ngắn hạn nội bộ và bên ngoài để tạo điều kiện bồi dưỡng ngày một nâng cao thêm kiến thức, kỹ năng công việc.

5. Số lượng CBNV và chính sách đối với người lao động

Tính đến 31/12/2009, Công ty CP Tập đoàn Mai Linh có tổng số CBNV là 269 người, giảm 14% so với 31/12/2008 (313 người).

Tổng số CBNV của MLG tính đến 31/12//2009 là 23.166 người, tăng 31% so với 31/12/2008 (17.816 người).

5.1 Chính sách lương

Định hướng thực hiện công tác tiền lương theo công việc, trên cơ sở kiến thức, kỹ năng, thái độ và kết quả công việc của người lao động, thiết kế và áp dụng các công cụ xác định giá trị công việc, kết quả làm việc của CBNV, bên cạnh việc cập nhật thường xuyên cung cầu trên thị trường lao động và các ưu tiên phát triển chiến lược của MLG để vận dụng nhiều hình thức như: lương thời gian, lương sản phẩm, lương khoán, lương thời gian kết hợp doanh số,.... Đồng thời, luôn tuân thủ và triệt để áp dụng nguyên tắc “*kết hợp tối ưu quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư, công ty và người lao động*”, luôn tạo cơ hội khuyến khích CBNV tăng thêm thu nhập trên cơ sở làm gia tăng lợi nhuận của công ty và gia tăng năng lực đóng góp của mỗi CBNV, không khống chế mức thưởng hay thu nhập tối đa cho CBNV.

Bên cạnh đó, nhằm thu hút những ứng viên tiềm năng trên thị trường, công ty sử dụng chế độ lương tiềm năng cho các ứng viên thể hiện được kỹ năng và trình độ chuyên môn cao, được Hội đồng tuyển dụng đánh giá xuất sắc hoặc đạt các giải thưởng quốc gia loại cao, xuất sắc.

Công ty có chế độ ưu đãi kích thích những người lao động giỏi, hoàn thành xuất sắc công việc và những người tích cực bồi dưỡng, nâng cao trình độ. Việc tăng lương đột

xuất áp dụng cho những trường hợp CBNV được thăng chức, có kết quả hoàn thành công việc xuất sắc, được khen thưởng và nâng cao kỹ năng, trình độ năng lực.

5.2 Chế độ phụ cấp

Tùy theo từng vị trí công việc thực hiện, ngoài tiền lương thì CBNV còn được hưởng các phụ cấp: phụ cấp trách nhiệm cộng thêm, phụ cấp độc hại, phụ cấp tiền xăng, phí gửi xe, chế độ công tác phí, chế độ thu hút đối với đội ngũ lái xe,...

5.3 Chế độ BHXH, BHYT, BHTN

Tất cả CBNV đều được đảm bảo tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo qui định của pháp luật hiện hành.

5.4 Chế độ khen thưởng

Thưởng đột xuất: áp dụng đối với các trường hợp CBNV có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, tiết kiệm chi phí hoặc mang lại hiệu quả tốt cho công ty.

Ngoài ra, lương tháng 13 và mức hưởng hàng năm đối với CBNV căn cứ vào quyết định của HĐQT công ty và được thể hiện cụ thể bằng văn bản. Đồng thời mức thưởng cuối năm được áp dụng đối với tất cả CBNV theo đánh giá kết quả hoàn thành mục tiêu công việc. Trong đó, chọn ra những gương mặt đặc biệt xuất sắc để khen thưởng và phong danh hiệu “*Chiến sĩ thi đua - Gương điển hình của hệ thống*”.

5.5 Chế độ phúc lợi

Đối với các trường hợp CBNV có thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản (có xác nhận của cơ quan BHXH hoặc xác nhận của bệnh viện) thì ngoài các chế độ do Cơ quan BHXH chi trả, CBNV còn được Công ty chi trả một mức lương phù hợp theo qui định để hỗ trợ, chia sẻ và thể hiện sự quan tâm đến mỗi CBNV.

Hàng năm, Công ty tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho mỗi CBNV và đảm bảo chế độ phúc lợi nhân dịp các ngày lễ lớn (Tết Dương lịch, Tết Âm lịch, Lễ 30/4&01/05, Lễ Giỗ tổ Hùng Vương - Mừng 10/3 Âm lịch, Lễ Quốc khánh 02/9, kỷ niệm ngày thành lập Công ty), tổ chức giao lưu và tặng quà cho CBNV nữ nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 & ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, tổ chức giao lưu và tặng quà cho con CBNV trong độ tuổi thiếu nhi nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6, tặng quà và hỗ trợ xe khi CBNV kết hôn, hỗ trợ tiền đối với CBNV nữ sinh con hoặc khi CBNV phải nằm viện chữa trị, hỗ trợ tiền cơm trưa, cấp phát trang phục làm việc, nón bảo hiểm, sim điện thoại di động, tổ chức nghỉ mát hàng năm...

6. Thay đổi Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

6.1 Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Năm 2009. Không có thay đổi nhân sự.

6.2 Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Đỗ Phương, Bà Phạm Thị Thu Trang, Bà Vũ Hương Giang, Bà Tracy Lê thôi làm thành viên Ban kiểm soát.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Cổ đông ngày 30/06/2009, bầu bổ sung ông Nguyễn Minh Nguyên và ông Châu Hoàng Dũng là thành viên Ban Kiểm soát.

6.3 Thay đổi thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Ông Hồ Hữu Lân – thôi Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh phụ trách Quản lý chất lượng.

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Thông tin Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tập đoàn Mai Linh hiện nay có chín (9) thành viên gồm: một Chủ tịch và tám thành viên.

* Thành viên tham gia quản lý, điều hành Công ty:

- Ông Hồ Huy Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Mai Hà Thanh Hùng Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trương Quang Mẫn Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Hồ Quang Minh Thành viên Hội đồng quản trị

* Thành viên không tham gia quản lý, điều hành Công ty:

- Bà Đậu Thị Ngọc Trâm Thành viên Hội đồng quản trị
Không tham gia quản lý
- Bà Trần Thị Hồng Hoa Thành viên Hội đồng quản trị
Không tham gia quản lý
- Ông Hồ Hữu Lân Thành viên Hội đồng quản trị
Không tham gia quản lý
- Ông Nguyễn Kim Tùng Thành viên Hội đồng quản trị - đại diện Nhóm Indochina Capital
Thành viên độc lập, không điều hành
- Bà Đặng Phạm Minh Loan Thành viên Hội đồng quản trị - đại diện VinaCapital
Thành viên độc lập, không điều hành

1.2. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát: Ba (3) người gồm một trưởng Ban và hai thành viên

- Ông Bùi Quốc Huy Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Minh Nguyên Thành viên
- Ông Châu Hoàng Dũng Thành viên

1.3 Thành viên và cơ cấu Ban Tổng giám đốc:

- Ông Hồ Huy Tổng giám đốc
- Ông Lê Nguyễn Anh Tuấn Phó Tổng Giám đốc PT QLNNL & CNTT
- Ông Trương Quang Mẫn Phó Tổng Giám đốc PT vận tải
- Ông Mai Hà Thanh Hùng Phó Tổng Giám đốc PT tài chính
- Bà Trần Thị Hồng Hạnh Phó Tổng Giám đốc PT đào tạo và hợp tác lao động.
- Ông Võ Đăng Cảnh Phó Tổng Giám đốc PT kế hoạch & đầu tư

1.3. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và BKS

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 001/2009/NQ –ĐHCĐ/MLG năm 2009, mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

Do kết quả lợi nhuận sau thuế của công ty chưa hiệu quả nên sẽ không có thù lao cho thành viên HĐQT và BKS.

1.4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT/Ban kiểm soát/Ban điều hành

STT	Họ và tên	CP sở hữu (31/12/09)	Tỷ lệ (%)	Thay đổi trong năm 2009
I. Hội đồng quản trị		42.487.901	60,08%	-
1	Ông Hồ Huy	31.550.864	44,62%	-
2	Ông Mai Hà Thanh Hùng	290.200	0,41%	-
3	Ông Hồ Hữu Lân	302.201	0,43%	-
4	Ông Trương Quang Mẫn	2.200	0,003%	-
5	Ông Hồ Quang Minh	-	0%	- 10.000
6	Bà Đậu Thị Ngọc Trâm	-	0%	-
7	Bà Trần Thị Hồng Hoa	291.150	0,412%	-
8	Ông Nguyễn Kim Tùng Indochina Capital	10.041.286	14,20%	-
9	Bà Đặng Phạm Minh Loan VinaCapital	0	0%	-
II. Ban kiểm soát		-	0.00%	-
1	Ông Bùi Quốc Huy	-	0,00%	-

2	Ông Nguyễn Minh Nguyên	-	0.00%	-
3	Ông Châu Hoàng Dũng	-	0,00%	-
III. Ban điều hành		34.633.986	48,98%	-
1	Ông Hồ Huy	31.550.864	44,62%	-
2	Ông Trương Quang Mẫn	2.200	0,003%	-
3	Ông Hồ Hữu Lân	302.201	0,43%	-
4	Bà Trần Thị Hồng Hạnh	2.487.321	3,52%	-
5	Ông Mai Hà Thanh Hùng	290.200	0,41%	-
6	Ông Lê Nguyễn Anh Tuấn	200	0,0003%	-
7	Ông Võ Đăng Cảnh	200	0,0003%	-
8	Ông Chung Trần Quốc Huy	800	0,001%	-

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

Cổ Đông	SL Cổ Đông	SL Cổ Phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước	6,532	59,506,278	84.15%
Cổ đông nước ngoài	54	11,210,149	15.85%
Tổng cộng	6,586	70,716,427	100%

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước:

CHỈ TIÊU				
Cổ đông		SL Cổ đông	SL Cổ phần	Tỷ Lệ (%)
Tổ Chức	CĐ chiến lược	3	3,743,100	5.29%
	CĐ khác	11	2,502,405	3.54%
Cá nhân	Sáng lập viên	9	36,082,586	51.02%
	CB_NV MLG	174	208,394	0.29%
	CĐ khác	6,335	16,969,793	24.00%
Tổng Cộng		6,532	59,506,278	84.15%

Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần)

Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Ông Hồ Huy Địa chỉ: 270/35 Hồ Văn Huê, P.9. Q. Phú Nhuận, TP.HCM CMND số: 023141876	31.550.864	44,62%

Trong năm không có sự biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông lớn.

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

Cổ đông	SL Cổ đông	SL Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổ Chức	14	10,683,099	15.11%
Cá nhân	40	527,050	0.75%
Tổng cộng	54	11,210,149	15.85%

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

CỔ ĐÔNG		SL Cổ Phần	Tỷ lệ (%)
NHÓM CỔ ĐÔNG INDOCHINA CAPITAL	Indochina Capital Advisors Limited	2,205,365	14.06%
	Indochina Capital Vietnam Holdings Limited	4,672,317	
	Indochina Consortium Partners I Limited	568,394	
	Uw Indochina Vietnam II Limited	590,856	
	Uw Indochina Vietnam III Limited	208,216	
	Uw Indochina Vietnam IV Limited	311,917	
	Titiwangsa Limited	9,202	
	Uw Indochina Vietnam Limited	640,252	
	Indochina Capital Investments SPC	124,006	
	Mekong Portfolio Investments Limited	544,461	
	Cty Cpck Mêkông	66,300	
	TỔNG CỘNG	14,316,199	20.24%
	Nis Group Co., Ltd	188,679	0.27%
	Pheim Aizawa Trust	509,434	0.72%
	Cty CP Cơ Điện Lạnh (REE)	3,176,800	4.49%
	Cty CP Đt&Pt Xây Dựng (Investco)	500,000	0.71%

Tính tới thời điểm 31/12/2009 không có sự biến động về tỉ lệ sở hữu cổ phần của những cổ đông chiến lược.